

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence - Freedom – Happiness

-----o0o-----

QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Internal Regulations on Corporate Governance

CÔNG TY CỔ PHẦN

ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN

TRƯỜNG THANH

Truong Thanh Development and Construction Investment

Joint Stock Company

Yên Bái, ngày 24 tháng 04 năm 2025

Yen Bai, April 24th 2025



MỤC LỤC

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.....	2
CHƯƠNG I. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG	2
Điều 2. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông.....	3
Điều 3. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.	4
Điều 4. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.	18
Điều 5. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến.	22
Điều 6. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến.	26
CHƯƠNG II. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	27
Điều 7. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị, trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị.	27
Điều 8. Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị.	32
Điều 9. Thủ lao và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị.	42
Điều 10. Trình tự và thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị.	43
Điều 11. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị - Kiểm toán nội bộ.	48
Điều 12. Lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty.	52
CHƯƠNG III. BAN KIỂM SOÁT	54
Điều 13. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát, trách nhiệm của thành viên Ban kiểm soát.	54
Điều 14. Nhiệm kỳ, số lượng, thành phần, cơ cấu thành viên Ban kiểm soát.	57
CHƯƠNG IV. TỔNG GIÁM ĐỐC.....	63
Điều 15. Vai trò, trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Tổng Giám đốc.....	63
Điều 16. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc... ..	64
CHƯƠNG V. CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC.....	66
Điều 17. Phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc.	66
Điều 18. Quy định về đánh giá hàng năm đối với hoạt động khen thưởng và kỷ luật đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và các người điều hành doanh nghiệp khác.....	75
Điều 19. Hiệu lực thi hành	81

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN
TRƯỜNG THÀNH
TRUONG THANH DEVELOPMENT
AND CONSTRUCTION INVESTMENT
JOINT STOCK COMPANY**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness**

-----o0o-----

*Yên Bái, ngày 24 tháng 04 năm 2025
Yen Bai, April 24th 2025*

QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

- Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và Phát triển Trường Thành;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 số 24.04/2024/TTA/NQ-DHĐCĐ ngày 24 tháng 04 năm 2025.

Pursuant to:

- *The Securities Law, dated November 26th, 2019;*
- *The Enterprises Law dated June 17th, 2020;*
- *Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31st, 2020 of the Government detailing the implementation of a number of articles of the Securities Law;*
- *Circular No. 116/2020/TT-BTC dated December 31, 2020 of the Minister of Finance guiding a number of articles on corporate governance applicable to public companies in Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020 of the Government detailing the implementation of a number of articles of the Securities Law;*
- *The Charter of organization and operation of Truong Thanh Development and Construction Investment Joint Stock Company;*
- *Resolution of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders No. /2025/TTA/NQ-DHĐCĐ dated April 24th, 2025*

Hội đồng quản trị ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty Công ty cổ phần Đầu tư

Xây dựng và Phát triển Trường Thành.

The Board of Directors promulgates the Internal Regulations on Corporate Governance of Truong Thanh Development and Construction Investment Joint Stock Company.

Quy chế nội bộ về quản trị công ty Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển Trường Thành bao gồm các nội dung sau:

The Internal Regulations on Corporate Governance of The Internal Regulations on Corporate Governance of Truong Thanh Investment, Construction and Development Joint Stock Company include the following contents: include the following contents:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Article 1. Scope of regulation and applicable subjects

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế nội bộ về quản trị công ty quy định các nội dung về vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc; trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông; đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và các hoạt động khác theo quy định tại Điều lệ công ty và các quy định hiện hành khác của pháp luật.
1. *Scope of regulation: The internal regulations on corporate governance stipulate the contents on the roles, rights and obligations of the General Meeting of Shareholders, the Board of Directors, the General Manager; the order and procedures for the General Meeting of Shareholders; nomination, candidacy, election, dismissal and removal of members of the Board of Directors, the Board of Supervisors, the General Manager and other activities as prescribed in the Company Charter and other current provisions of law.*
2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này được áp dụng cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và những người liên quan.
2. *Subjects of application: This regulation applies to members of the Board of Directors, the Board of Supervisors, the General Manager and related persons.*

CHƯƠNG I. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Chapter 1. General meeting of shareholders

Điều 2. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông.

Article 2. Roles, rights and obligations of the General Council of Shareholders

Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của công ty cổ phần, Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ sau đây:

The General Council of Shareholders, comprising all shareholders with voting rights, is the highest decision-making body of a joint stock company. The General Council of Shareholders has the following rights and obligations:

- a) Thông qua định hướng phát triển của Công ty;
a) Approving the development orientation of the Company;
- b) Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hằng năm của từng loại cổ phần;
b) Deciding on the types of shares and the total number of shares of each type that are allowed to be offered for sale; deciding on the annual dividend rate for each type of shares;
- c) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;
c) Electing, dismissing, and removing members of the Board of Directors and members of the Supervisory Board;
- d) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
d) Deciding on investing or selling assets with a value of 35% or more of the total value of assets recorded in the Company's most recent financial report;
- đ) Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty;
đ) Deciding on amending and supplementing the Company's Charter;
- e) Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;
e) Approving the annual financial report;
- g) Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
g) Deciding on repurchasing more than 10% of the total number of shares sold of each type;
- h) Xem xét, xử lý vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông Công ty;

- h) Considering and handling violations by members of the Board of Directors and members of the Supervisory Board that cause damage to the Company and the Company's shareholders;*
- i) Quyết định tổ chức lại, giải thể Công ty;
- i) Deciding on the reorganization and dissolution of the Company;*
- k) Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- k) Deciding on the budget or total remuneration, bonuses and other benefits for the Board of Directors and the Supervisory Board;*
- l) Phê duyệt Quy chế quản trị nội bộ; Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- l) Approving the internal governance regulations; Regulations on the operation of the Board of Directors and the Supervisory Board;*
- m) Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết;
- m) Approving the list of approved auditing companies; decide on the approved auditing company to conduct the inspection of the Company's operations, and dismiss the approved auditor when deemed necessary;*
- n) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật.
- n) Other rights and obligations as prescribed by law.*

Điều 3. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Article 3. The order and procedures for the General Meeting of Shareholders to pass resolutions by voting at the General Meeting of Shareholders.

Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bao gồm các nội dung chính sau đây:

The order and procedures for the General Meeting of Shareholders to pass resolutions by voting at the General Meeting of Shareholders include the following main contents:

3.1. Thẩm quyền triệu tập Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định tại Điều 140

Luật doanh nghiệp;

- 3.1. *The authority to convene the General Meeting of Shareholders shall be implemented in accordance with the provisions of Article 140 of the Law on Enterprises;*
- 3.2. Lập Danh sách cổ đông có quyền dự họp: Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập dựa trên sổ đăng ký cổ đông của công ty. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 (mười) ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện theo quy định tại Điều 141 Luật doanh nghiệp;
- 3.2. *Establishing the List of Shareholders entitled to attend the meeting: The list of shareholders entitled to attend the General Meeting of Shareholders shall be established based on the company's shareholder register. The list of shareholders entitled to attend the General Meeting of Shareholders shall be established no later than 10 (ten) days before the date of sending the invitation to the General Meeting of Shareholders and shall be implemented in accordance with the provisions of Article 141 of the Law on Enterprises;*
- 3.3. Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông phải được thực hiện chậm nhất 20 (hai mươi) ngày trước ngày chốt danh sách cổ đông;
- 3.3. *The notice of closing the list of shareholders entitled to attend the General Meeting of Shareholders must be made at least 20 (twenty) days before the closing date of the list of shareholders;*
- 3.4. Thông báo triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải được gửi đi chậm nhất 21 (hai mươi một) ngày trước ngày khai mạc, tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông; Hình thức gửi thông báo/thư mời họp: gửi thông báo/thư mời thông qua phương thức gửi thư đảm bảo tới địa chỉ liên lạc của cổ đông, và/hoặc gửi thông qua địa chỉ email của cổ đông, theo các thông tin cổ đông đã đăng ký với Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC);
- 3.4. *The notice of convening the General Meeting of Shareholders must be sent at least 21 (twenty-one) days before the opening date and organization of the General Meeting of Shareholders; Form of sending notice/invitation to the meeting: sending*

notice/invitation via registered mail to the contact address of the shareholder, and/or sending via the shareholder's email address, according to the shareholder information registered with the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation (VSDC);

- 3.5. Chương trình, nội dung Đại hội đồng cổ đông được người triệu tập họp chuẩn bị, các ý kiến, kiến nghị các vấn đề trong nội dung họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập bằng văn bản, và gửi đến công ty chậm nhất 03 (ba) ngày làm việc trước ngày khai mạc. Chương trình, nội dung Đại hội theo quy định tại Điều 142 Luật doanh nghiệp;
- 3.5. *The agenda and content of the General Meeting of Shareholders shall be prepared by the convener, opinions and recommendations on issues in the content of the General Meeting of Shareholders must be made in writing, and sent to the company at least 03 (three) working days before the opening date. The agenda and content of the General Meeting shall be in accordance with the provisions of Article 142 of the Law on Enterprises;*
- 3.6. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông được quy định theo pháp luật Việt Nam;
- 3.6. *Authorization of representatives to attend the General Meeting of Shareholders shall be regulated by Vietnamese law;*
- 3.7. Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông: chậm nhất 03 (ba) ngày làm việc trước khi khai mạc cuộc họp, giấy đăng ký tham dự Đại hội (theo mẫu của công ty, gửi kèm theo giấy mời họp) của cổ đông phải được gửi đến công ty, đồng thời, công ty phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông, và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết. Trong trường hợp cổ đông không thực hiện gửi giấy đăng ký theo đúng quy định trên, ban tổ chức cuộc họp có quyền từ chối việc đăng ký tham dự họp của cổ đông;
- 3.7. *How to register to attend the General Meeting of Shareholders: At least 03 (three) working days before the opening of the meeting, the registration form for attending the General Meeting (according to the company's form, attached to the meeting invitation) of shareholders must be sent to the company, at the same time, the company must carry out the shareholder registration procedure, and must carry out the registration until all*

shareholders entitled to attend the meeting are present and registered. In case the shareholder fails to send the registration form in accordance with the above regulations, the meeting organizing committee has the right to refuse the shareholder's registration to attend the meeting;

3.8. Điều kiện tiến hành:

3.8. *Conditions for implementation:*

- a) Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết, nếu Điều lệ công ty không có quy định khác;
- a) *The General Meeting of Shareholders shall be held when the number of shareholders attending the meeting represents more than 50% of the total number of votes, unless otherwise provided by the Company Charter;*
- b) Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ hai phải được gửi trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất, nếu Điều lệ công ty không quy định khác. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên, nếu Điều lệ công ty không có quy định khác;
- b) *In case the first meeting does not meet the conditions for holding the meeting as prescribed in Clause 1 of this Article, the notice of invitation to the second meeting must be sent within 30 days from the date of the first meeting, unless otherwise provided by the Company Charter. The second General Meeting of Shareholders shall be held when the number of shareholders attending the meeting represents 33% or more of the total number of votes, unless otherwise provided by the Company Charter;*
- c) Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai, nếu Điều lệ công ty không quy định khác. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.
- c) *In case the second meeting does not meet the conditions for holding the meeting as prescribed in Clause 2 of this Article, the notice of invitation to the third meeting must be*

sent within 20 days from the date of the second meeting, unless otherwise provided by the Company Charter. The third General Meeting of Shareholders is held regardless of the total number of votes of the shareholders attending the meeting.

3.9. Hình thức thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông:

3.9. *Form of passing resolutions of the General Meeting of Shareholders:*

- a) Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản;
- a) *The General Meeting of Shareholders shall pass resolutions within its competence by voting at the meeting or by obtaining written opinions;*
- b) Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây được phép thông qua bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản:
- b) *Resolutions of the General Meeting of Shareholders on the following matters may be passed by obtaining written opinions:*
 - Sửa đổi, bổ sung nội dung của Điều lệ công ty;
 - *Amending and supplementing the contents of the Company Charter;*
 - Định hướng phát triển công ty;
 - *Orientation of the Company's development;*
 - Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
 - *Types of shares and total number of shares of each type;*
 - Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;
 - *Electing, dismissing, and removing members of the Board of Directors and the Board of Supervisors;*
 - Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác.
 - *Deciding to invest or sell assets with a value of 35% or more of the total asset value recorded in the Company's most recent financial report, unless the Company Charter stipulates a different ratio or value.*
- c) Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây phải được thông qua bằng hình

thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:

c) *Resolutions of the General Meeting of Shareholders on the following matters must be passed by voting at the General Meeting of Shareholders:*

- Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;
- *Approval of annual financial reports;*
- Tổ chức lại, giải thể công ty.
- *Reorganization and dissolution of the company.*

3.10. Cách thức bỏ phiếu:

3.10. *Voting method:*

- a) Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Khi tiến hành biểu quyết tại đại hội, số thẻ tán thành nghị quyết được thu trước, số thẻ phản đối nghị quyết được thu sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hay phản đối để quyết định. Tổng số phiếu tán thành, phản đối, bỏ phiếu trắng hoặc không hợp lệ theo từng vấn đề được Chủ tọa thông báo ngay sau khi tiến hành biểu quyết vấn đề đó. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp.
- a) *When registering shareholders, the Company shall issue to each shareholder or authorized representative with voting rights a voting card, on which is stated the registration number, full name of the shareholder, full name of the authorized representative and the number of votes of that shareholder. When voting at the meeting, the number of cards in favor of the resolution shall be collected first, the number of cards opposing the resolution shall be collected later, and finally the total number of votes in favor or against shall be counted to make a decision. The total number of votes in favor, against, abstentions or invalid votes for each issue shall be announced by the Chairman immediately after the voting on that issue. The meeting shall elect those responsible for counting votes or supervising the counting of votes at the request of the Chairman. The*

number of members of the counting committee shall be decided by the General Meeting of Shareholders based on the request of the Chairman of the meeting.

- b) Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.
- b) *Shareholders or authorized representatives who arrive after the meeting has opened shall have the right to register immediately and shall then have the right to participate and vote at the meeting immediately after registration. The chairman is not responsible for stopping the meeting to allow late shareholders to register and the validity of previously voted contents remains unchanged.*

3.11. Cách thức kiểm phiếu: các phiếu biểu quyết, sau khi được cổ đông điền các ý kiến đối với nội dung cuộc họp, sẽ được thu thập lại bởi ban kiểm phiếu. Ban kiểm phiếu chịu trách nhiệm thống kê số lượng phiếu tán thành – không tán thành – không ý kiến đối với từng nội dung, đảm bảo tính khách quan, trung thực trong quá trình kiểm phiếu.

3.11. *Method of counting votes: After shareholders have filled in their opinions on the meeting content, the voting ballots will be collected by the counting committee. The counting committee is responsible for counting the number of votes in favor - against - no opinion for each content, ensuring objectivity and honesty in the counting process.*

3.12. Điều kiện đề nghị quyết được thông qua:

3.12. *Conditions for the resolution to be passed:*

- a) Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ các trường hợp đặc biệt bên dưới; tỷ lệ cụ thể do Điều lệ Công ty quy định:
- a) *Resolutions on the following contents shall be passed if approved by shareholders representing 65% or more of the total number of votes of all shareholders attending and voting at the meeting, except for the special cases below; the specific ratio shall be stipulated by the Company Charter:*
 - Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;

- *Type of shares and total number of shares of each type;*
 - Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
 - *Change of industry, profession and business field;*
 - Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;
 - *Change of company management structure;*
 - Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác;
 - *Investment project or sale of assets with a value of 35% or more of the total asset value recorded in the company's most recent financial report, except in cases where the Company Charter stipulates a different ratio or value;*
 - Tổ chức lại, giải thể công ty;
 - *Reorganization or dissolution of the company;*
 - Vấn đề khác do Điều lệ công ty quy định.
 - *Other issues stipulated by the Company Charter.*
- b) Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1, 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.
- b) Resolutions are passed when approved by shareholders holding more than 50% of the total number of votes of all shareholders attending and voting at the meeting, except for the cases specified in Clauses 1, 3, 4 and 6, Article 148 of the Enterprises Law.*
- c) Trường hợp đặc biệt:
- c) Special cases:*
- Trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác, việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên

được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.

- *Except for cases where the Company Charter provides otherwise, voting to elect members of the Board of Directors and the Board of Supervisors must be carried out by cumulative voting, whereby each shareholder has a total number of votes corresponding to the total number of shares owned multiplied by the number of elected members of the Board of Directors or the Board of Supervisors and shareholders have the right to accumulate all or part of their total votes for one or several candidates. The elected members of the Board of Directors or the Board of Supervisors are determined by the number of votes counted from high to low, starting from the candidate with the highest number of votes until the number of members specified in the Company Charter is sufficient. In case there are 02 or more candidates with the same number of votes for the final member of the Board of Directors or the Supervisory Board, a re-election will be conducted among the candidates with the same number of votes or selection will be made according to the criteria specified in the election regulations or the Company Charter.*
- Trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành; tỷ lệ cụ thể do Điều lệ công ty quy định.
- *In case of passing a resolution in the form of collecting written opinions, the resolution of the General Meeting of Shareholders will be passed if it is approved by the number of shareholders owning more than 50% of the total number of votes of all shareholders with voting rights; the specific ratio is stipulated in the Company Charter.*

- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được số cổ đông ưu đãi cùng loại dự họp sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành hoặc được các cổ đông ưu đãi cùng loại sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.
 - *A resolution of the General Meeting of Shareholders on the content that adversely changes the rights and obligations of shareholders owning preferred shares shall only be passed if it is approved by the number of preferred shareholders of the same type attending the meeting owning at least 75% of the total number of preferred shares of that type or by the number of preferred shareholders of the same type owning at least 75% of the total number of preferred shares of that type in the case of passing the resolution in the form of obtaining written opinions.*
 - d) Các nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục thông qua nghị quyết đó không được thực hiện đúng như quy định.
 - d) *Resolutions of the General Meeting of Shareholders passed by 100% of the total number of voting shares are legal and effective even if the order and procedures for passing such resolution are not implemented in accordance with regulations.*
 - e) Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông phải được thông báo đến cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày thông qua; trường hợp công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty.
 - e) *Resolutions of the General Meeting of Shareholders must be notified to shareholders entitled to attend the General Meeting of Shareholders within 15 days from the date of approval; in case the company has a website, sending the resolution can be replaced by posting it on the company's website.*
- 3.13. Thông báo kết quả kiểm phiếu: sau khi tiến hành kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu thực hiện thông báo Kết quả kiểm phiếu trực tiếp tại Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp. Thông

báo kết quả kiểm phiếu phải nêu cụ thể số phiếu tán thành, số phiếu không tán thành, số phiếu không có ý kiến đối với từng vấn đề. Việc thông báo kết quả kiểm phiếu được thực hiện mà không bị hạn chế bởi số lượng cổ đông có mặt tại cuộc họp.

3.13. *Announcement of vote counting results: After conducting the vote counting, the Vote Counting Committee shall announce the vote counting results directly at the General Meeting of Shareholders at the meeting. The announcement of vote counting results must specifically state the number of votes in favor, the number of votes against, and the number of votes with no opinion on each issue. The announcement of vote counting results is carried out without being limited by the number of shareholders present at the meeting.*

3.14. Cách thức phản đối nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông:

3.14. *How to object to the resolution of the General Meeting of Shareholders:*

- a) Cổ đông đã biểu quyết không thông qua nghị quyết về việc tổ chức lại công ty hoặc thay đổi quyền, nghĩa vụ của cổ đông quy định tại Điều lệ công ty có quyền yêu cầu công ty mua lại cổ phần của mình. Yêu cầu phải bằng văn bản, trong đó nêu rõ tên, địa chỉ của cổ đông, số lượng cổ phần từng loại, giá dự định bán, lý do yêu cầu công ty mua lại. Yêu cầu phải được gửi đến công ty trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết về các vấn đề quy định tại khoản này.
- a) *Shareholders who have voted not to pass the resolution on the reorganization of the company or change the rights and obligations of shareholders as stipulated in the Company Charter have the right to request the company to buy back their shares. The request must be in writing, clearly stating the name and address of the shareholder, the number of shares of each type, the intended selling price, and the reason for requesting the company to buy back. The request must be sent to the company within 10 days from the date the General Meeting of Shareholders passes a resolution on the matters specified in this Clause.*
- b) Công ty phải mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông quy định tại khoản 1 Điều này với giá thị trường hoặc giá được tính theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ công ty trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trường hợp không thỏa thuận được về giá thì

các bên có thể yêu cầu một tổ chức thẩm định giá định giá. Công ty giới thiệu ít nhất 03 tổ chức thẩm định giá để cổ đông lựa chọn và lựa chọn đó là quyết định cuối cùng.

- b) *The company must repurchase shares at the request of shareholders specified in Clause 1 of this Article at market price or price calculated according to the principles specified in the Company Charter within 90 days from the date of receipt of the request. In case of failure to reach an agreement on the price, the parties may request a valuation organization to determine the price. The company shall introduce at least 03 valuation organizations for shareholders to choose from and that choice shall be the final decision.*

3.15. Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông:

3.15. *Minutes of the General Meeting of Shareholders:*

- a) Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và phải bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:
- a) *The General Meeting of Shareholders must be recorded in minutes and may be recorded or recorded and stored in other electronic forms. The minutes must be in Vietnamese, and may be in a foreign language and must include the following main contents:*
- Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
 - *Name, head office address, enterprise code;*
 - Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;
 - *Time and location of the General Meeting of Shareholders;*
 - Chương trình và nội dung cuộc họp;
 - *Agenda and content of the meeting;*
 - Họ, tên chủ tọa và thư ký;
 - *Full name of the chair and secretary;*
 - Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong nội dung chương trình họp;
 - *Summary of the meeting proceedings and opinions expressed at the General Meeting of Shareholders on each issue in the meeting agenda;*
 - Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách

- đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;
- *Number of shareholders and total number of votes of shareholders attending the meeting, appendix of the list of shareholders registered, shareholder representatives attending the meeting with the corresponding number of shares and votes;*
- Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- *Total number of votes for each voting issue, clearly stating the voting method, total number of valid, invalid, approving, disapproving and abstaining votes; corresponding percentage of total votes of shareholders attending the meeting;*
- Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;
- *Issues approved and corresponding percentage of approved votes;*
- Họ, tên, chữ ký của chủ tọa và thư ký.
- *Full name and signature of the chairman and secretary.*

Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.

In case the chairman and secretary refuse to sign the meeting minutes, the minutes shall be valid if signed by all other members of the Board of Directors attending the meeting and contain all the contents as prescribed in this clause. The meeting minutes shall clearly state the refusal of the chairman and secretary to sign the meeting minutes.

- b) Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải làm xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp.
- b) *The minutes of the General Meeting of Shareholders must be completed and approved before the end of the meeting.*
- c) Chủ tọa và thư ký cuộc họp hoặc người khác ký tên trong biên bản họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải tuân thủ theo Điều 150 Luật doanh nghiệp.
- c) *The chairman and secretary of the meeting or other persons signing the meeting minutes*

shall be jointly responsible for the truthfulness and accuracy of the contents of the minutes. Minutes of the General Meeting of Shareholders must comply with Article 150 of the Enterprises Law.

- d) Biên bản lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.
 - d) *Minutes prepared in Vietnamese and foreign languages have the same legal effect. In case of any difference in content between the minutes in Vietnamese and foreign languages, the content in the minutes in Vietnamese shall prevail.*
 - e) Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi đến tất cả cổ đông trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc cuộc họp; việc gửi biên bản kiểm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty.
 - e) *Minutes of the General Meeting of Shareholders must be sent to all shareholders within 15 days from the date of conclusion of the meeting; the sending of the vote counting minutes may be replaced by posting them on the company's website.*
 - f) Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo mời họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của công ty.
 - f) *Minutes of the General Meeting of Shareholders, appendix of the list of shareholders registered to attend the meeting, resolutions passed and relevant documents attached to the meeting invitation must be kept at the company's head office.*
- 3.16. Công bố Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông: Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông phải được công bố thông tin trong vòng 24h kể từ ngày được thông qua, và phải tuân thủ theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.
- 3.16. *Announcement of Shareholders' Meeting Resolution: Shareholders' Meeting Resolution must be announced within 24 hours from the date of approval, and must comply with the provisions of law and the Company's Charter.*

Điều 4. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

Article 4. Procedures for the General Meeting of Shareholders to pass resolutions by obtaining written opinions.

Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản bao gồm các nội dung chính sau đây:

The order and procedures for the General Meeting of Shareholders to pass resolutions by obtaining written opinions include the following main contents:

4.1. Các trường hợp được và không được lấy ý kiến bằng văn bản: trừ các trường hợp được quy định tại khoản 2 Điều 147 Luật doanh nghiệp, Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của công ty.

4.1. Cases where written opinions may and may not be obtained: except for the cases specified in Clause 2, Article 147 of the Enterprises Law, the Board of Directors has the right to obtain written opinions from shareholders to pass resolutions of the General Meeting of Shareholders when deemed necessary for the benefit of the company.

4.2. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản:

4.2. Procedures for the General Meeting of Shareholders to pass a Resolution by obtaining written opinions:

a) Hội đồng quản trị chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất là 10 ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến, nếu Điều lệ công ty không quy định thời hạn khác dài hơn. Việc lập danh sách cổ đông gửi phiếu lấy ý kiến thực hiện theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 141 của Luật doanh nghiệp. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo thực hiện theo quy định tại Điều 143 của Luật doanh nghiệp;

a) The Board of Directors shall prepare the voting ballot, draft resolution of the General Meeting of Shareholders, documents explaining the draft resolution and send them to all

shareholders with voting rights at least 10 days before the deadline for returning the voting ballot, unless the Company Charter stipulates a longer deadline. The preparation of the list of shareholders to send the voting ballot shall be carried out in accordance with the provisions of Clauses 1 and 2, Article 141 of the Enterprises Law. The requirements and method of sending the voting ballot and accompanying documents shall be carried out in accordance with the provisions of Article 143 of the Enterprises Law;

b) *Phiếu lấy ý kiến phải bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:*

b) *The opinion form must include the following main contents:*

- *Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;*
- *Name, head office address, business registration number;*
- *Mục đích lấy ý kiến;*
- *Purpose of opinion gathering;*
- *Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với đại diện của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;*
- *Full name, contact address, nationality, legal document number of the individual for individual shareholders; name, enterprise code or legal document number of the organization, head office address for organizational shareholders or full name, contact address, nationality, legal document number of the individual for the representative of the organizational shareholder; number of shares of each type and number of votes of the shareholder;*
- *Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua;*
- *Issues to be discussed for approval;*
- *Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến;*
- *Voting options include approval, disapproval and no opinion;*
- *Thời hạn phải gửi về công ty phiếu lấy ý kiến đã được trả lời;*
- *Deadline for returning completed questionnaires to the company;*

- Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị.
 - *Full name and signature of the Chairman of the Board of Directors.*
- c) Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến công ty bằng hình thức gửi thư, fax hoặc thư điện tử theo quy định sau đây:
- c) *Shareholders may send their completed ballots to the company by mail, fax or email in accordance with the following provisions:*
- Trường hợp gửi thư, phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;
 - *In case of mail, the completed ballots must be signed by the individual shareholder, the authorized representative or the legal representative of the shareholder being an organization. The ballots sent to the company must be contained in a sealed envelope and no one is allowed to open them before the vote counting;*
 - Trường hợp gửi fax hoặc thư điện tử, phiếu lấy ý kiến gửi về công ty phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu;
 - *In case of fax or email, the ballots sent to the company must be kept confidential until the time of vote counting;*
 - Các phiếu lấy ý kiến gửi về công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.
 - *Any ballots sent to the company after the deadline specified in the ballot content or opened in the case of mail and disclosed in the case of fax or email are invalid. The ballots that are not returned are considered to be non-voting ballots.*
- d) Hội đồng quản trị tổ chức kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến, giám sát của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý công ty. Biên bản kiểm phiếu phải bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:
- d) *The Board of Directors shall organize the vote counting and prepare the vote counting*

minutes under the witness and supervision of the Supervisory Board or of shareholders who do not hold management positions in the company. The vote counting minutes must include the following main contents:

- Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- *Name, head office address, enterprise code;*
- Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua nghị quyết;
- *Purpose and issues requiring opinions to pass the resolution;*
- Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số phiếu biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi phiếu biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;
- *Number of shareholders with the total number of votes participating in the vote, in which the number of valid votes and invalid votes are distinguished and the method of sending the votes, with an appendix listing the shareholders participating in the vote;*
- Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;
- *Total number of votes in favor, against, and without opinion for each issue;*
- Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;
- *Issues passed and corresponding percentage of votes passed;*
- Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người giám sát kiểm phiếu và người kiểm phiếu.
- *Full name, signature of the Chairman of the Board of Directors, the person supervising the vote counting and the person counting the votes.*

Các thành viên Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.

Members of the Board of Directors, vote counters and vote counting supervisors shall be jointly responsible for the truthfulness and accuracy of the vote counting minutes; and jointly responsible for damages arising from decisions passed due to dishonest and inaccurate vote

counting.

- c) Biên bản kiểm phiếu và nghị quyết phải được gửi đến các cổ đông trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Trường hợp công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi biên bản kiểm phiếu và nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty;
- e) *The minutes of the vote counting and the resolution must be sent to shareholders within 15 days from the date of completion of the vote counting. In case the company has an electronic information page, the sending of the minutes of the vote counting and the resolution can be replaced by posting them on the company's electronic information page;*
- f) Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến được lưu giữ tại trụ sở chính của công ty;
- f) *The completed ballots, the minutes of the vote counting, the adopted resolutions and the relevant documents attached to the ballots are kept at the company's head office;*
- g) Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
- g) *The resolution, passed by collecting shareholders' opinions in writing has the same validity as the resolution passed at the General Meeting of Shareholders.*

Điều 5. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến.

Article 5. Procedures for the General Meeting of Shareholders to pass resolutions via online conference.

Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến (bao gồm trình tự, thủ tục tổ chức cuộc họp và biểu quyết), trong đó lưu ý quy định rõ các nội dung sau:

Procedures and order of the General Meeting of Shareholders to pass resolutions in the form of an online conference (including procedures and order of organizing meetings and voting), in which the following contents must be clearly stated:

- 5.1. Thông báo triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến: việc thông báo triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến được thực hiện giống như việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trực tiếp. Cách thức thông báo, người cách thức gửi thư truyền thống, còn có thể được thực hiện bằng cách gọi điện thoại, và/hoặc gửi email thông qua địa chỉ email của cổ đông;
- 5.1. *Notice of convening an online General Meeting of Shareholders: the notice of convening an online General Meeting of Shareholders is carried out in the same way as convening an in-person General Meeting of Shareholders. The method of notification, in addition to the traditional method of sending a letter, can also be done by calling and/or sending an email via the shareholder's email address;*
- 5.2. Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến: việc đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến được thực hiện tương tự như tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tiếp. Thư/đơn đăng ký tham dự của cổ đông phải gửi đến công ty trong giờ hành chính, muộn nhất 03 (ba) ngày làm việc, trước ngày khai mạc đại hội. Nếu việc đăng ký tham dự được thực hiện thông qua gọi điện thì cần phải được thu âm và lưu trữ lại;
- 5.2. *Method of registering to attend an online General Meeting of Shareholders: registration to attend an online General Meeting of Shareholders is carried out in the same way as attending an in-person General Meeting of Shareholders. The shareholder's letter/application for attendance must be sent to the company during office hours, at least 03 (three) working days before the opening date of the meeting. If the registration for attendance is made by phone, it must be recorded and stored;*
- 5.3. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến: việc ủy quyền cho người đại diện dự họp được thực hiện tương tự họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến, tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty. Việc ủy quyền phải được trình bày bằng văn bản và gửi đến công ty muộn nhất 03 (ba) ngày làm việc trước ngày khai mạc đại hội;
- 5.3. *Authorization for a representative to attend the online General Meeting of Shareholders: Authorization for a representative to attend the meeting is carried out similarly to the online General Meeting of Shareholders, in compliance with the provisions of law and*

the Company's Charter. The authorization must be presented in writing and sent to the company at least 03 (three) working days before the opening date of the meeting;

- 5.4. Điều kiện tiến hành: tương tự như với Đại hội đồng cổ đông trực tiếp về tỷ lệ tham dự, và các lần tổ chức tiếp theo khi không có đủ tỷ lệ, được quy định tại Điều lệ công ty và các quy định của pháp luật;
- 5.4. *Conditions for conducting: similar to the direct General Meeting of Shareholders in terms of attendance rate, and subsequent meetings when there is not enough attendance rate, as stipulated in the Company's Charter and the provisions of law;*
- 5.5. Hình thức thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trực tuyến: tương tự như với Đại hội đồng cổ đông trực tiếp, được quy định tại Điều lệ công ty và các quy định của pháp luật;
- 5.5. *Form of passing Resolutions of the online General Meeting of Shareholders: similar to the direct General Meeting of Shareholders, as stipulated in the Company's Charter and the provisions of law;*
- 5.6. Cách thức bỏ phiếu trực tuyến: buổi bỏ phiếu sẽ được ghi hình và được công ty lưu trữ lại. Công ty sẽ gửi Thư mời tham dự họp kèm theo Phiếu biểu quyết các nội dung, thẻ biểu quyết tán thành – không tán thành – không có ý kiến (với 3 màu khác nhau), để tiện cho cổ đông thực hiện quyền biểu quyết. Cổ đông có thể thực hiện diễn ý kiến của mình và hoàn thành Phiếu biểu quyết, sau đó, gửi cùng với Phiếu đăng ký tham dự, hoặc cổ đông có thể thực hiện biểu quyết trực tuyến bằng cách dơ thẻ biểu quyết tương ứng với ý kiến của mình lên, để ban tổ chức và ban kiểm phiếu thực hiện việc kiểm phiếu tại chỗ, sau khi thực hiện xong việc bỏ phiếu trong đại hội, cổ đông phải gửi Phiếu biểu quyết của mình đến công ty trong vòng 10 ngày để công ty lưu trữ;
- 5.6. *How to vote online: the voting session will be recorded and stored by the company. The company will send an Invitation to the meeting along with a Voting Form with the contents, voting cards for approval - disapproval - no opinion (with 3 different colors), for the convenience of shareholders to exercise their voting rights. Shareholders can fill in their opinions and complete the Voting Form, then send it together with the Attendance Registration Form, or shareholders can vote online by raising the voting*

card corresponding to their opinions, so that the organizing committee and the counting committee can count the votes on the spot. After completing the voting at the meeting, shareholders must send their Voting Form to the company within 10 days for the company to store;

- 5.7. Cách thức kiểm phiếu trực tuyến: đối với phiếu biểu quyết được gửi về trước khi khai mạc đại hội, Ban tổ chức thực hiện trao lại cho Ban kiểm phiếu phong bì còn nguyên niêm phong, có phiếu biểu quyết bên trong, trước sự chứng kiến của Đại hội. Cách thức kiểm phiếu đối với phiếu được gửi về tương tự như kiểm phiếu tại Đại hội đồng cổ đông trực tiếp. Đối với biểu quyết trực tiếp thông qua đơn thẻ biểu quyết, Ban kiểm phiếu thực hiện kiểm phiếu trực tiếp cho từng vấn đề, thống kê và tổng hợp vào Biên bản kiểm phiếu trước sự chứng kiến của Đại hội;
- 5.7. *How to count votes online: for voting forms sent before the opening of the meeting, the Organizing Committee will return to the Counting Committee an intact sealed envelope with the voting form inside, in the presence of the General Meeting. The method of counting votes for returned ballots is similar to the method of counting votes at the direct General Meeting of Shareholders. For direct voting through voting cards, the Vote Counting Committee shall directly count votes for each issue, compile statistics and summarize them in the Minutes of Vote Counting in the presence of the General Meeting;*
- 5.8. Thông báo kết quả kiểm phiếu: kết quả kiểm phiếu sẽ được hiển thị lên trên màn hình trực tuyến để tất cả các cổ đông đều được theo dõi. Thông báo kết quả kiểm phiếu phải nêu cụ thể số phiếu tán thành, số phiếu không tán thành, số phiếu không có ý kiến đối với từng vấn đề;
- 5.8. *Announcement of vote counting results: the vote counting results will be displayed on the online screen so that all shareholders can follow. The announcement of vote counting results must specifically state the number of votes in favor, the number of votes against, and the number of votes with no opinion on each issue;*
- 5.9. Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông: Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến được lập tương tự như biên bản họp Đại hội đồng cổ đông trực tiếp;
- 5.9. *Making minutes of the General Meeting of Shareholders: The minutes of the online*

General Meeting of Shareholders are made similar to the minutes of the direct General Meeting of Shareholders;

5.10. Công bố Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông: Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trực tuyến được công bố ngay tại đại hội, và thực hiện công bố thông tin 24h theo quy định của luật và Điều lệ công ty.

5.10. *Announcement of the Resolution of the General Meeting of Shareholders: The Resolution of the online General Meeting of Shareholders is announced right at the meeting, and information is disclosed within 24 hours according to the provisions of the law and the Company's Charter.*

Điều 6. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến.

Article 6. Procedures for the General Meeting of Shareholders to pass resolutions in the form of a combined in-person and online conference.

Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến (bao gồm trình tự, thủ tục tổ chức cuộc họp và biểu quyết), được quy định và thực hiện tương tự như 2 hình thức đã được nêu ở trên, cũng bao gồm các nội dung sau:

The order and procedures for the General Meeting of Shareholders to pass resolutions in the form of a direct conference combined with an online conference (including the order and procedures for organizing meetings and voting), are regulated and implemented similarly to the two forms mentioned above, also including the following contents:

- a) Thông báo triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông;
- a) *Notice of convening the General Meeting of Shareholders;*
- b) Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông;
- b) *Method of registering to attend the General Meeting of Shareholders;*
- c) Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông;
- c) *Authorization of a representative to attend the General Meeting of Shareholders;*
- d) Điều kiện tiến hành;
- d) *Conditions for conducting;*

- d) Hình thức thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;
- d) Form of passing resolutions of the General Meeting of Shareholders;*
- e) Cách thức bỏ phiếu;
- e) Method of voting;*
- g) Cách thức kiểm phiếu;
- g) Method of counting votes;*
- h) Thông báo kết quả kiểm phiếu;
- h) Notification of vote counting results;*
- i) Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông;
- i) Making minutes of the General Meeting of Shareholders;*
- k) Công bố Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
- k) Announcing the Resolution of the General Meeting of Shareholders.*

CHƯƠNG II. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chapter 2. Board of Directors

Điều 7. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị, trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị.

Article 7. Roles, rights and obligations of the Board of Directors, responsibilities of members of the Board of Directors.

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:

The Board of Directors is the company's management body, with full authority to decide and exercise the company's rights and obligations on behalf of the company, except for the rights and obligations under the authority of the General Meeting of Shareholders. The Board of Directors has the following rights and obligations:

- a) Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;
- a) Decide on the Company's strategy, medium-term development plan and annual business*

plan;

- b) Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
- b) Propose the type of shares and the total number of shares that are allowed to be offered for each type;*
- c) Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;
- c) Decide on the sale of unsold shares within the number of shares that are allowed to be offered for each type; decide on raising additional capital in other forms;*
- d) Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công ty;
- d) Decide on the selling price of the Company's shares and bonds;*
- e) Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;
- e) Decide on the repurchase of shares as prescribed in Clause 1 and Clause 2, Article 133 of the Enterprises Law;*
- f) Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật; Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản trừ xuống ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.
- f) Decide on investment plans and investment projects within the authority and limits prescribed by law; Decide on investment or sale of assets with a value of less than 35% of the total value of assets recorded in the Company's most recent financial report.*
- g) Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;
- g) Decide on solutions for market development, marketing and technology;*
- h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 5% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty và hợp đồng, trừ các hợp đồng giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;
- h) Approve purchase, sale, loan, lending contracts and other contracts and transactions with a value of 5% or more of the total asset value recorded in the Company's most recent*

financial report and contracts, except for contracts and transactions under the decision-making authority of the General Meeting of Shareholders as prescribed in Point d, Clause 2, Article 138, Clauses 1 and 3, Article 167 of the Enterprises Law;

- i) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;
- i) Elect, dismiss, remove the Chairman of the Board of Directors; appoint authorized representatives to participate in the Board of Members or the General Meeting of Shareholders at other companies, decide on the remuneration and other benefits of those persons;*
- j) Giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty;
- j) Supervise and direct the General Manager and other managers in the daily business operations of the Company;*
- k) Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty, quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;
- k) Decide on the organizational structure and internal management regulations of the Company, decide on the establishment of subsidiaries, branches, representative offices and capital contribution and purchase of shares of other enterprises;*
- l) Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;
- l) Approve the agenda and contents of documents for the General Meeting of Shareholders, convene the General Meeting of Shareholders or collect opinions for the General Meeting of Shareholders to pass resolutions;*
- m) Trình báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán lên Đại hội đồng cổ đông;
- m) Submit the audited annual financial report to the General Meeting of Shareholders;*
- n) Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;

- n) *Propose the dividend level to be paid; decide on the time limit and procedures for paying dividends or handling losses arising during the business process;*
- o) Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể Công ty; yêu cầu phá sản Công ty;
- o) *Propose the reorganization or dissolution of the Company; request the bankruptcy of the Company;*
- p) Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị, Quy chế về công bố thông tin của công ty;
- p) *Decide to issue the Regulations on the operation of the Board of Directors, the Internal Regulations on corporate governance after being approved by the General Meeting of Shareholders; decide to issue the Regulations on the operation of the Audit Committee under the Board of Directors, the Regulations on information disclosure of the Company;*
- q) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ công ty.
- q) *Other rights and obligations as prescribed by the Law on Enterprises, the Law on Securities, other provisions of law and the Company Charter.*

Ngoài ra, thành viên Hội đồng quản trị có quyền được cung cấp thông tin:

In addition, members of the Board of Directors have the right to be provided with information:

- Thành viên Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu Giám đốc, Phó giám đốc hoặc Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, người quản lý khác trong công ty cung cấp thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của công ty và của đơn vị trong công ty.
- Members of the Board of Directors have the right to request the Director, Deputy Director or General Manager, Deputy General Manager, other managers in the company to provide information and documents on the financial situation and business activities of the company and of the units in the company.
- Người quản lý được yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị. Trình tự, thủ tục yêu cầu và

cung cấp thông tin được thực hiện như sau:

- *Managers are required to promptly, fully and accurately provide information and documents as requested by members of the Board of Directors. The order and procedures for requesting and providing information are as follows:*
 - Thành viên Hội đồng quản trị, có yêu cầu cung cấp thông tin, tài liệu, gửi văn bản yêu cầu đến người quản lý được yêu cầu. Văn bản yêu cầu phải có đầy đủ các nội dung: họ tên, chức vụ/chức danh người yêu cầu; họ tên, chức vụ người được yêu cầu; thông tin, tài liệu yêu cầu cung cấp; nguyên nhân yêu cầu; mục đích sử dụng thông tin, tài liệu; thời hạn cung cấp;
 - *A member of the Board of Directors who requests information and documents shall send a written request to the requested manager. The written request must include the following information: full name, position/title of the requester; full name, position of the requested person; information and documents requested; reason for the request; purpose of using the information and documents; deadline for provision;*
 - Văn bản yêu cầu cung cấp thông tin, tài liệu được gửi trực tiếp đến người quản lý được yêu cầu hoặc gửi về trụ sở chính của công ty; bộ phận văn thư công ty có trách nhiệm chuyển văn bản này đến người quản lý được yêu cầu;
 - *The written request for information and documents shall be sent directly to the requested manager or to the company's head office; the company's secretarial department shall be responsible for forwarding this document to the requested manager;*
 - Trong vòng 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được yêu cầu, người quản lý được yêu cầu phải cung cấp thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị; trường hợp cần gia hạn thời gian cung cấp thông tin, tài liệu thì người quản lý được yêu cầu cần phải có văn bản xin gia hạn thời gian cung cấp gửi đến thành viên Hội đồng quản trị có yêu cầu trước khi thời hạn cung cấp kết thúc ít nhất 01 ngày làm việc, nêu rõ lý do xin gia hạn và kèm theo tài liệu, chứng cứ chứng minh việc xin gia hạn là có cơ sở; trường hợp không thể cung cấp thông tin, tài liệu được yêu cầu

hoặc chỉ được cung cấp thông tin, tài liệu tại văn phòng/trụ sở công ty do vấn đề bảo mật, thì cần phải có văn bản trả lời đến thành viên Hội đồng quản trị có yêu cầu trước khi thời hạn cung cấp kết thúc ít nhất 01 ngày làm việc.

- *Within 05 working days from the date of receipt of the request, the requested manager must provide information and documents as requested by the member of the Board of Directors; In case of needing to extend the time for providing information and documents, the requested manager must submit a written request for extension of the time for providing to the requesting member of the Board of Directors at least 01 working day before the end of the provision period, clearly stating the reason for the extension request and attaching documents and evidence proving that the request for extension is valid; in case of not being able to provide the requested information and documents or only being provided with information and documents at the company's office/headquarters due to confidentiality issues, a written response must be sent to the requesting member of the Board of Directors at least 01 working day before the end of the provision period.*

Điều 8. Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị.

Article 8. Nomination, candidacy, election, dismissal and removal of members of the Board of Directors.

Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị bao gồm các nội dung chính sau đây:

Nomination, candidacy, election, dismissal and removal of members of the Board of Directors include the following main contents:

8.1. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị:

8.1. Term and number of members of the Board of Directors:

- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là từ 03 (ba) đến 11 (mười một) người;
- *The number of members of the Board of Directors is from 03 (three) to 11 (eleven) people;*
- Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm và có thể được bầu lại

với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của một công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.

- *The term of office of a member of the Board of Directors shall not exceed 05 years and may be re-elected for an unlimited number of terms. An individual may only be elected as an independent member of the Board of Directors of a company for no more than 02 consecutive terms. In case all members of the Board of Directors end their terms at the same time, such members shall continue to be members of the Board of Directors until a new member is elected to replace them and take over the work.*

8.2. Cơ cấu, tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị:

8.2. *Structure, standards and conditions of members of the Board of Directors:*

- a) Cơ cấu Hội đồng quản trị của công ty đại chúng phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị. Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đảm bảo quy định sau:
 - a) *The structure of the Board of Directors of a public company must ensure that at least 1/3 of the total number of members of the Board of Directors are non-executive members. The Company shall limit the number of Board of Directors members who concurrently hold executive positions of the Company to ensure the independence of the Board of Directors. The total number of independent members of the Board of Directors must comply with the following regulations:*
 - Có tối thiểu 01 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 05 thành viên;
 - *There must be at least 01 independent member in case the company has 03 to 05 members on the Board of Directors;*
 - Có tối thiểu 02 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng

quản trị từ 06 đến 08 thành viên;

- *There must be at least 02 independent members in case the company has 06 to 08 members on the Board of Directors;*
- Có tối thiểu 03 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 09 đến 11 thành viên.
- *There must be at least 03 independent members in case the company has 09 to 11 members on the Board of Directors.*

b) Thành viên Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

b) *Board of Directors members must meet the following standards and conditions:*

- Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp;
- *Not falling under the subjects specified in Clause 2, Article 17 of the Enterprises Law;*
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;
- *Have professional qualifications and experience in business administration or in the company's business fields, industries and professions and are not necessarily shareholders of the company, unless otherwise provided by the company's Charter;*
- Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác;
- *A member of the Board of Directors of a company may concurrently be a member of the Board of Directors of another company;*

c) Trừ trường hợp pháp luật về chứng khoán có quy định khác, thành viên độc lập Hội đồng quản trị theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 của Luật doanh nghiệp phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

c) *Unless otherwise provided by the law on securities, an independent member of the Board of Directors as prescribed in Point b, Clause 1, Article 137 of the Enterprises Law must meet the following standards and conditions:*

- Không phải là người đang làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty; không phải là người đã từng làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty

con của công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;

- *Not being a person currently working for the company, parent company or subsidiary of the company; not being a person who has worked for the company, parent company or subsidiary of the company for at least 03 consecutive years before;*
 - Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;
 - *Not being a person receiving salary or remuneration from the company, except for allowances that members of the Board of Directors are entitled to receive according to regulations;*
 - Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của công ty; là người quản lý của công ty hoặc công ty con của công ty;
 - *Not having a spouse, biological father, adoptive father, biological mother, adoptive mother, biological child, adopted child, biological brother, biological sister, biological sibling who is a major shareholder of the company; or a manager of the company or a subsidiary of the company;*
 - Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;
 - *Not being a person who directly or indirectly owns at least 01% of the total number of voting shares of the company;*
 - Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.
 - *Not being a person who has been a member of the Board of Directors or the Board of Supervisors of the company for at least the previous 05 consecutive years, except in the case of being appointed for 02 consecutive terms.*
- d) Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải thông báo với Hội đồng quản trị về việc không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại khoản 2 Điều này và đương nhiên không còn là thành viên độc lập Hội đồng quản trị kể từ ngày không đáp ứng đủ các tiêu

chuẩn và điều kiện. Hội đồng quản trị phải thông báo trường hợp thành viên độc lập Hội đồng quản trị không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất hoặc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày nhận được thông báo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị có liên quan.

- d) *An independent member of the Board of Directors must notify the Board of Directors of the fact that he/she no longer meets the standards and conditions specified in Clause 2 of this Article and is automatically no longer an independent member of the Board of Directors from the date of no longer meeting the standards and conditions. The Board of Directors must notify the case where an independent member of the Board of Directors no longer meets the standards and conditions at the nearest General Meeting of Shareholders or convene a General Meeting of Shareholders to elect additional or replace an independent member of the Board of Directors within 06 months from the date of receipt of the notice of the relevant independent member of the Board of Directors.*

8.3. Đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị:

8.3. *Nomination and candidacy for members of the Board of Directors:*

- a) Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Hội đồng quản trị, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 (mười) ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu, ứng cử viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm:
- a) *In case the candidates for the Board of Directors have been identified, the Company must publish information related to the candidates at least 10 (ten) days before the opening date of the General Meeting of Shareholders on the Company's website so that shareholders can learn about these candidates before voting. The candidates for the Board of Directors must have a written commitment to the honesty and accuracy of the*

published personal information and must commit to performing their duties honestly, carefully and for the best interests of the Company if elected as a member of the Board of Directors. Information related to the candidates for the Board of Directors to be published includes:

- *Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;*
 - *Full name, date of birth;*
 - *Trình độ chuyên môn;*
 - *Professional qualifications;*
 - *Quá trình công tác;*
 - *Work history;*
 - *Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị của công ty khác);*
 - *Other management positions (including positions on the Board of Directors of other companies);*
 - *Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;*
 - *Interests related to the Company and related parties of the Company;*
 - *Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ công ty;*
 - *Other information (if any) as prescribed in the Company Charter;*
 - *Công ty đại chúng phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có).*
 - *Public companies must be responsible for disclosing information about companies where candidates are holding positions as members of the Board of Directors, other management positions and interests related to the company of candidates for the Board of Directors (if any).*
- b) *Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên hoặc một tỷ lệ khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ công ty có quyền đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.*
- b) *Shareholders or groups of shareholders owning 10% or more of the total number of*

common shares or a smaller percentage as prescribed in the Company Charter have the right to nominate candidates for the Board of Directors in accordance with the provisions of the Enterprise Law and the Company Charter.

- c) Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.
- c) In case the number of candidates for the Board of Directors through nomination and candidacy is still not enough as required in Clause 5, Article 115 of the Enterprises Law, the incumbent Board of Directors shall introduce additional candidates or organize nominations in accordance with the provisions of the Company Charter, the Internal Regulations on Corporate Governance and the Regulations on the Operation of the Board of Directors. The introduction of additional candidates by the incumbent Board of Directors must be clearly announced before the General Meeting of Shareholders votes to elect members of the Board of Directors in accordance with the provisions of law.*
- d) Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 155 Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.
- d) Members of the Board of Directors must meet the standards and conditions as prescribed in Clause 1, Clause 2, Article 155 of the Enterprises Law and the Company Charter.*

8.4. Cách thức bầu thành viên Hội đồng quản trị:

8.4. Method of electing members of the Board of Directors:

- a) Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu vào Hội đồng quản trị.
- a) The election of members of the Board of Directors is conducted by secret ballot using the cumulative voting method, whereby each shareholder has a total number of votes*

corresponding to the number of shares owned multiplied by the number of members elected to the Board of Directors.

- b) Cổ đông có quyền bầu dồn toàn bộ phiếu bầu cho một ứng cử viên, hoặc chia số phiếu bầu cho các ứng cử viên theo ý kiến cá nhân, nhưng không được vượt quá số phiếu bầu mà cổ đông sở hữu hoặc đại diện.
- b) Shareholders have the right to vote all votes for one candidate, or divide the number of votes among candidates according to their personal opinions, but not exceeding the number of votes that the shareholder owns or represents.*

8.5. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị:

8.5. *Cases of dismissal, removal and addition of members of the Board of Directors:*

a) Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

a) The General Meeting of Shareholders dismisses members of the Board of Directors in the following cases:

- Không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 155 của Luật doanh nghiệp;
- Not meeting the standards and conditions as prescribed in Article 155 of the Enterprises Law;*
- Có đơn từ chức và được chấp thuận;
- Having a resignation letter and being accepted;*
- Trường hợp khác quy định tại Điều lệ công ty.
- Other cases specified in the Company Charter.*

b) Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

b) The General Meeting of Shareholders shall dismiss a member of the Board of Directors in the following cases:

- Không tham gia các hoạt động của Hội đồng quản trị trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
- Failure to participate in the activities of the Board of Directors for 06 consecutive months, except in cases of force majeure;*
- Trường hợp khác quy định tại Điều lệ công ty.

- *Other cases specified in the Company Charter.*
 - c) Khi xét thấy cần thiết, Đại hội đồng cổ đông quyết định thay thế thành viên Hội đồng quản trị; miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị.
 - c) *When deemed necessary, the General Meeting of Shareholders shall decide to replace a member of the Board of Directors; dismiss or remove a member of the Board of Directors.*
 - d) Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:
 - d) *The Board of Directors must convene a General Meeting of Shareholders to elect additional members of the Board of Directors in the following cases:*
 - Số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba so với số quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp này, Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày số thành viên bị giảm quá một phần ba;
 - *The number of members of the Board of Directors is reduced by more than one-third compared to the number specified in the Company Charter. In this case, the Board of Directors must convene a General Meeting of Shareholders within 60 days from the date the number of members is reduced by more than one-third;*
 - Số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị giảm xuống, không bảo đảm tỷ lệ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 của Luật doanh nghiệp;
 - *The number of independent members of the Board of Directors is reduced, not ensuring the ratio specified in Point b, Clause 1, Article 137 of the Enterprises Law;*
 - Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên mới thay thế thành viên Hội đồng quản trị đã bị miễn nhiệm, bãi nhiệm tại cuộc họp gần nhất.
 - *The General Meeting of Shareholders elects new members to replace members of the Board of Directors who have been dismissed or removed at the most recent meeting.*
- 8.6. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị: việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua, và được thông báo trong đại hội. Việc công bố thông tin về việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện trong vòng 24h kể từ khi có quyết định và phải tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

- 8.6. *Notice of election, dismissal, and removal of members of the Board of Directors: the election, dismissal, and removal of members of the Board of Directors must be approved by the General Meeting of Shareholders and announced at the meeting. The announcement of information on the election, dismissal, and removal of members of the Board of Directors must be made within 24 hours from the time of the decision and must comply with the provisions of law and the Company's Charter.*
- 8.7. Cách thức giới thiệu ứng viên thành viên Hội đồng quản trị: cổ đông và nhóm cổ đông theo quy định của pháp luật được quyền giới thiệu, đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị. Thư đề cử, ứng cử phải được gửi cho Ban tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông chậm nhất 10 (mười) ngày trước ngày khai mạc đại hội, kèm theo Sơ yếu lý lịch của ứng cử viên.
- 8.7. *Method of introducing candidates for members of the Board of Directors: Shareholders and groups of shareholders, in accordance with the provisions of law, have the right to introduce, nominate, and run for members of the Board of Directors. The nomination and candidacy letter must be sent to the Organizing Committee of the General Meeting of Shareholders at least 10 (ten) days before the opening date of the meeting, along with the candidate's CV.*
- 8.8. Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị:
- 8.8. *Election, dismissal, removal of the Chairman of the Board of Directors:*
- a) Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị.
 - a) *The Chairman of the Board of Directors shall be elected, dismissed, or removed by the Board of Directors from among the members of the Board of Directors.*
 - b) Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty đại chúng và công ty cổ phần quy định tại điểm b khoản 1 Điều 88 của Luật doanh nghiệp không được kiêm Giám đốc hoặc Tổng giám đốc.
 - b) *The Chairman of the Board of Directors of a public company and a joint stock company specified in Point b, Clause 1, Article 88 of the Enterprises Law shall not concurrently hold the position of Director or General Manager.*
 - c) Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm

vụ của mình thì phải ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số thành viên còn lại tán thành cho đến khi có quyết định mới của Hội đồng quản trị.

- c) *In case the Chairman of the Board of Directors is absent or unable to perform his/her duties, he/she must authorize in writing another member to exercise the rights and obligations of the Chairman of the Board of Directors in accordance with the principles stipulated in the Company Charter. In case there is no authorized person or the Chairman of the Board of Directors dies, goes missing, is detained, is serving a prison sentence, is serving an administrative penalty at a compulsory drug rehabilitation facility, a compulsory education facility, has escaped from his/her place of residence, has limited or lost civil capacity, has difficulty in cognition, controlling his/her behavior, is prohibited by the Court from holding a position, practicing a profession or doing certain work, the remaining members shall elect one of the members to hold the position of Chairman of the Board of Directors according to the principle of majority approval of the remaining members until a new decision of the Board of Directors is made.*

Điều 9. Thù lao và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị.

Article 9. Remuneration and other benefits of members of the Board of Directors.

Thù lao và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị phải được công khai, và được Đại hội đồng cổ đông xét duyệt.

Remuneration and other benefits of Board members must be made public and approved by the General Meeting of Shareholders.

Điều 10. Trình tự và thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị.

Article 10. Order and procedures for organizing Board of Directors meetings.

Trình tự và thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị bao gồm các nội dung chính sau đây:

The order and procedures for organizing Board of Directors meetings include the following main contents:

10.1. Số lượng cuộc họp tối thiểu của Hội đồng quản trị là 4 lần/năm (mỗi quý 1 lần);

10.1. The minimum number of meetings of the Board of Directors is 4 times/year (once per quarter);

10.2. Các trường hợp phải triệu tập họp Hội đồng quản trị bất thường:

10.2. Cases where an extraordinary meeting of the Board of Directors must be convened:

- a) Có đề nghị của Ban kiểm soát hoặc thành viên độc lập Hội đồng quản trị;
- a) At the request of the Supervisory Board or an independent member of the Board of Directors;*
- b) Có đề nghị của Giám đốc hoặc Tổng giám đốc hoặc ít nhất 05 người quản lý khác;
- b) At the request of the Director or General Manager or at least 05 other managers;*
- c) Có đề nghị của ít nhất 02 thành viên Hội đồng quản trị;
- c) At the request of at least 02 members of the Board of Directors;*
- d) Trường hợp khác do Điều lệ công ty quy định.
- d) Other cases as stipulated in the Company Charter.*

Đề nghị họp Hội đồng quản trị bất thường phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

The request for an extraordinary meeting of the Board of Directors must be made in writing, clearly stating the purpose, issues to be discussed and decisions within the authority of the Board of Directors.

10.3. Thông báo họp Hội đồng quản trị:

10.3. Notice of the Board of Directors meeting:

- a) Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày họp nếu Điều lệ công ty không có quy định khác. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương

trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Kèm theo thông báo mời họp phải có tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.

- a) *The Chairman of the Board of Directors or the person convening the Board of Directors meeting must send a meeting invitation at least 03 working days before the meeting date unless otherwise stipulated in the Company Charter. The meeting invitation must specify the time and location of the meeting, the agenda, the issues to be discussed and decided. The meeting invitation must be accompanied by documents used at the meeting and the members' voting ballots.*
 - b) Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác do Điều lệ công ty quy định và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại công ty.
 - b) *The meeting invitation of the Board of Directors may be sent by invitation, telephone, fax, electronic means or other methods as prescribed by the Company Charter and must be guaranteed to reach the contact address of each member of the Board of Directors registered with the company.*
 - c) Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các Kiểm soát viên như đối với các thành viên Hội đồng quản trị.
 - c) *The Chairman of the Board of Directors or the convener shall send the meeting invitation and accompanying documents to the Supervisors as for the members of the Board of Directors.*
- 10.4. Quyền dự họp Hội đồng quản trị của thành viên Ban kiểm soát: Kiểm soát viên có quyền dự các cuộc họp Hội đồng quản trị; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.
- 10.4. *The right of the members of the Board of Supervisors to attend meetings of the Board of Directors: Supervisors have the right to attend meetings of the Board of Directors; have the right to discuss but not to vote.*
- 10.5. Điều kiện tổ chức họp Hội đồng quản trị: Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ ba phần tư tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất, trừ

trường hợp Điều lệ công ty quy định thời hạn khác ngắn hơn. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

- 10.5. *Conditions for holding meetings of the Board of Directors: A meeting of the Board of Directors is held when three-quarters or more of the total members attend the meeting. In case the meeting convened in accordance with the provisions of this clause does not have enough members to attend the meeting as prescribed, it shall be convened for the second time within 07 days from the date of the first meeting, unless the Company Charter stipulates a shorter period. In this case, the meeting shall be held if more than half of the members of the Board of Directors attend the meeting.*
- 10.6. Cách thức biểu quyết: bằng cách giơ tay/giơ thẻ hoặc đánh dấu vào phiếu biểu quyết theo ý kiến của mình.
- 10.6. *Voting method: by raising hands/raising cards or marking on the ballot according to their opinions;*
- 10.7. Cách thức thông qua nghị quyết của Hội đồng quản trị: nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.
- 10.7. *Method of passing resolutions of the Board of Directors: Resolutions and decisions of the Board of Directors shall be passed if approved by the majority of members attending the meeting; in case of equal votes, the final decision shall belong to the side with the opinion of the Chairman of the Board of Directors.*
- 10.8. Việc ủy quyền cho người khác dự họp của thành viên Hội đồng quản trị: Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận. Việc ủy quyền phải thực hiện theo các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.
- 10.8. *Authorization of another person to attend the meeting by a member of the Board of Directors: A member may authorize another person to attend the meeting and vote if approved by the majority of members of the Board of Directors. Authorization must be carried out in accordance with the provisions of law and the Company Charter.*

10.9. Lập biên bản họp Hội đồng quản trị:

10.9. *Minutes of the Board of Directors' meetings:*

- a) Các cuộc họp Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:
- a) *Board of Directors' meetings must be recorded and may be recorded, recorded and stored in other electronic forms. Minutes must be made in Vietnamese and may be made in a foreign language, including the following main contents:*
- Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
 - *Name, head office address, enterprise code;*
 - Thời gian, địa điểm họp;
 - *Time and location of the meeting;*
 - Mục đích, chương trình và nội dung họp;
 - *Purpose, agenda and content of the meeting;*
 - Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;
 - *Full name of each member attending the meeting or authorized person attending the meeting and method of attending the meeting; full name of members not attending the meeting and reason;*
 - Vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;
 - *Issues discussed and voted on at the meeting;*
 - Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;
 - *Summary of opinions expressed by each member attending the meeting in the order of the meeting;*
 - Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;
 - *Voting results, clearly stating members who agree, disagree and have no opinion;*
 - Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;

- *The issue that has been approved and the corresponding percentage of votes;*
 - *Họ, tên, chữ ký chủ tọa và người ghi biên bản.*
 - *Full name and signature of the chairperson and the person recording the minutes.*
- b) Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại “các nội dung chủ yếu” ở trên thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật này, Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan.
- b) *In case the chairperson and the person recording the minutes refuse to sign the meeting minutes, but if all other members of the Board of Directors attending and agreeing to sign the meeting minutes and having full content as prescribed in the "main contents" above, the minutes shall be valid. The meeting minutes clearly state that the chairperson and the person recording the minutes refuse to sign the meeting minutes. The person signing the meeting minutes shall be jointly responsible for the accuracy and truthfulness of the content of the Board of Directors' meeting minutes. The chairperson and the person recording the minutes shall be personally responsible for any damage caused to the enterprise due to their refusal to sign the meeting minutes in accordance with the provisions of this Law, the Company's Charter and relevant laws.*
- c) Chủ tọa, người ghi biên bản và những người ký tên trong biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị.
- c) *The chairperson, the person recording the minutes and the signatories shall be responsible for the truthfulness and accuracy of the content of the Board of Directors' meeting minutes.*
- d) Biên bản họp Hội đồng quản trị và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của công ty.
- d) *Minutes of the Board of Directors' meetings and documents used in the meeting must be*

kept at the company's head office.

- e) Biên bản lập bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.

e) Minutes prepared in Vietnamese and in a foreign language have the same legal effect. In case of differences in content between the minutes in Vietnamese and in a foreign language, the content in the minutes in Vietnamese shall apply.

10.10. Trường hợp chủ tọa và/hoặc thư ký từ chối ký Biên bản họp Hội đồng quản trị;

10.10. In case the chairman and/or secretary refuse to sign the minutes of the Board of Directors meeting;

10.11. Thông báo nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị: Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm nêu trên, trừ điểm, *Họ, tên, chữ ký chủ tọa và người ghi biên bản*, thì biên bản này vẫn có hiệu lực.

10.11. Notification of resolutions and decisions of the Board of Directors: In case the chairman and the minutes taker refuse to sign the minutes of the meeting, but if all other members of the Board of Directors attending the meeting sign them and have all the contents as prescribed in the above points, except for the point, Full name, signature of the chairman and the minutes taker, then these minutes are still valid.

Điều 11. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị - Kiểm toán nội bộ.

Article 11. Subcommittees under the Board of Directors - Internal audit.

Việc thành lập và hoạt động của bộ phận kiểm toán nội bộ do Hội đồng quản trị quy định và thông qua, gồm các nội dung chính sau đây:

The establishment and operation of the internal audit department are regulated and approved by the Board of Directors, including the following main contents:

11.1. Vai trò, trách nhiệm, thẩm quyền của kiểm toán nội bộ được quy định tại Quy chế kiểm toán nội bộ công ty và các quy định của pháp luật:

11.1. The role, responsibility and authority of the internal audit are stipulated in the Company's Internal Audit Regulations and the provisions of law:

- a) Kiểm toán nội bộ thông qua các hoạt động kiểm tra, đánh giá và tư vấn, kiểm toán nội bộ đưa ra các đảm bảo mang tính độc lập, khách quan và các kiến nghị về các nội dung sau đây:
- a) *Through inspection, assessment and consulting activities, internal audit provides independent and objective assurances and recommendations on the following contents:*
- Hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty đã được thiết lập và vận hành một cách phù hợp nhằm phòng ngừa, phát hiện, xử lý các rủi ro của Công ty;
 - *The Company's internal control system has been established and operated appropriately to prevent, detect and handle the Company's risks;*
 - Các quy trình quản trị và quy trình quản lý rủi ro của Công ty đảm bảo tính hiệu quả và có hiệu suất cao;
 - *The Company's governance processes and risk management processes ensure efficiency and high performance;*
 - Các mục tiêu hoạt động và các mục tiêu chiến lược, kế hoạch và nhiệm vụ công tác mà Công ty đạt được.
 - *The Company's operational goals and strategic goals, plans and work tasks achieved.*
- b) Trách nhiệm của kiểm toán nội bộ:
- b) *Responsibilities of internal auditors:*
- Phải bảo mật tài liệu, thông tin theo đúng quy định pháp luật hiện hành và Quy chế của Công ty;
 - *Must keep documents and information confidential in accordance with current laws and the Company's Regulations;*
 - Chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị Công ty về kết quả công việc kiểm toán nội bộ, về những đánh giá, kết luận, kiến nghị, đề xuất trong các báo cáo kiểm toán nội bộ;
 - *Be responsible to the Company's Board of Directors for the results of internal audit work, assessments, conclusions, recommendations and proposals in internal audit reports;*
 - Phải kịp thời theo dõi, đôn đốc, kiểm tra kết quả thực hiện các kiến nghị sau kiểm

toán của các bộ phận/đơn vị thuộc, trực thuộc Công ty;

- *Must promptly monitor, urge and inspect the implementation results of post-audit recommendations of departments/units under the Company;*
- Tổ chức đào tạo liên tục nhằm nâng cao và đảm bảo năng lực chuyên môn cho người làm công tác kiểm toán nội bộ;
- *Organize continuous training to improve and ensure professional capacity for internal auditors;*
- Các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật và Quy chế kiểm toán nội bộ của Công ty.
- *Other responsibilities as prescribed by law and the Company's Internal Audit Regulations.*

11.2. Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên của bộ phận kiểm toán nội bộ:

11.2. Nomination, candidacy, election, dismissal and removal of members of the internal audit department:

- a) Nhiệm kỳ, số lượng, tiêu chuẩn, cơ cấu của thành viên bộ phận kiểm toán nội bộ: được quy định tại Quy chế kiểm toán nội bộ công ty và các quy định của pháp luật, theo đó, nhiệm kỳ của kiểm toán nội bộ là không quá 05 (năm) năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế; số lượng kiểm toán nội bộ là ít nhất 02 (hai) thành viên, trong đó có ít nhất 1 người là thành viên Hội đồng quản trị không điều hành/độc lập và làm Trưởng ban.
- a) *Term, number, standards, structure of members of the internal audit department: are stipulated in the internal audit regulations of the company and the provisions of law, accordingly, the term of office of the internal audit department is not more than 05 (five) years and can be reappointed for an unlimited number of terms; the number of internal auditors is at least 02 (two) members, of which at least 1 is a non-executive/independent member of the Board of Directors and is the Head of the Department.*
- b) Cách thức bầu cử, ứng cử, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên của bộ phận kiểm toán nội bộ do Hội đồng quản trị quyết định và được quy định tại Quy chế kiểm toán nội bộ công ty và các quy định của pháp luật.

- b) *The method of election, candidacy, dismissal and removal of members of the internal audit department is decided by the Board of Directors and is stipulated in the internal audit regulations of the company and the provisions of law.*

11.3. Hoạt động của kiểm toán nội bộ:

11.3. Internal audit activities:

- a) Phương pháp thực hiện kiểm toán nội bộ là phương pháp kiểm toán “định hướng theo rủi ro”, ưu tiên tập trung nguồn lực để kiểm toán các bộ phận/quy trình được đánh giá có mức độ rủi ro cao.
- a) *The internal audit method is a “risk-oriented” audit method, prioritizing resources to audit departments/processes that are assessed to have a high level of risk.*
- b) Người phụ trách kiểm toán nội bộ xây dựng quy trình kiểm toán nội bộ chi tiết phù hợp với đặc thù hoạt động của Công ty, tham vấn ý kiến của Tổng giám đốc trước khi trình Hội đồng quản trị Công ty ban hành.
- b) *The person in charge of internal audit develops a detailed internal audit process suitable to the specific operations of the Company, consulting the General Manager before submitting it to the Company's Board of Directors for promulgation.*
- c) Hoạt động kiểm toán nội bộ phải được lập thành kế hoạch và trình Hội đồng quản trị xem xét và phê duyệt.
- c) *Internal audit activities must be planned and submitted to the Board of Directors for review and approval.*
- d) Kiểm toán nội bộ phải thực hiện báo cáo kiểm toán định kỳ và kiểm tra việc thực hiện kiến nghị kiểm toán; lưu trữ báo cáo, hồ sơ, tài liệu kiểm toán nội bộ.
- d) *Internal audit must conduct periodic audit reports and check the implementation of audit recommendations; archive internal audit reports, records, and documents.*

Hoạt động của kiểm toán nội bộ được quy định tại Quy chế kiểm toán nội bộ công ty và các quy định của pháp luật.

Internal audit activities are regulated in the Company's Internal Audit Regulations and legal regulations.

Điều 12. Lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty.

Article 12. Selection, appointment and dismissal of the person in charge of corporate governance.

Lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty bao gồm các nội dung chính sau đây:

Selection, appointment and dismissal of the Corporate Governance Officer include the following main contents:

12.1. Tiêu chuẩn của Người phụ trách quản trị công ty:

12.1. Standards of the Corporate Governance Officer:

- a) Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên, có kinh nghiệm trong việc quản trị công ty;
- a) Have a university degree or higher, have experience in corporate governance;*
- b) Người phụ trách quản trị công ty không được đồng thời làm việc cho tổ chức kiểm toán được chấp thuận đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty;
- b) The Corporate Governance Officer must not concurrently work for an approved auditing organization that is auditing the Company's financial statements;*
- c) Người phụ trách quản trị công ty có thể kiêm nhiệm làm Thư ký công ty;
- c) The Corporate Governance Officer may concurrently hold the position of Company Secretary;*
- d) Các tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.
- d) Other standards as prescribed by law and the Company's Charter.*

12.2. Việc bổ nhiệm Người phụ trách quản trị công ty: Hội đồng quản trị của Công ty phải bổ nhiệm ít nhất 01 người phụ trách quản trị công ty để hỗ trợ công tác quản trị công ty tại doanh nghiệp.

12.2. Appointment of the Corporate Governance Officer: The Company's Board of Directors must appoint at least 01 Corporate Governance Officer to support corporate governance work at the enterprise.

12.3. Các trường hợp miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty: Hội đồng quản trị sẽ xem xét và đánh giá mức độ tác động và thiệt hại của công ty, do những sai sót và quyết định của người phụ trách quản trị công ty gây ra, để quyết định việc miễn nhiệm người phụ

trách quản trị công ty, tuân thủ theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

- 12.3. *Cases of dismissal of the Corporate Governance Officer: The Board of Directors shall consider and assess the level of impact and damage to the company caused by the errors and decisions of the Corporate Governance Officer, to decide on the dismissal of the Corporate Governance Officer, in compliance with the provisions of law and the Company Charter.*
- 12.4. Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty: việc thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm người phụ trách quản trị công ty phải được thực hiện trong vòng 24h, và tuân thủ theo các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.
- 12.4. *Notice of appointment and dismissal of the Corporate Governance Officer: the notice of appointment and dismissal of the Corporate Governance Officer must be made within 24 hours, and in compliance with the provisions of law and the Company Charter.*
- 12.5. Quyền và nghĩa vụ của Người phụ trách quản trị công ty:
- 12.5. *Rights and obligations of the Corporate Governance Officer:*
- a) Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa Công ty và cổ đông;
 - a) *Advise the Board of Directors on organizing the General Meeting of Shareholders in accordance with regulations and related work between the Company and shareholders;*
 - b) Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát;
 - b) *Prepare meetings of the Board of Directors, the Supervisory Board and the General Meeting of Shareholders at the request of the Board of Directors or the Supervisory Board;*
 - c) Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;
 - c) *Advise on meeting procedures;*
 - d) Tham dự các cuộc họp;
 - d) *Attend meetings;*
 - e) Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật;

- e) *Advise on procedures for preparing resolutions of the Board of Directors in accordance with the provisions of law;*
- f) Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát;
- f) *Provide financial information, copies of Board of Directors meeting minutes and other information to members of the Board of Directors and members of the Supervisory Board;*
- g) Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của Công ty;
- g) *Monitor and report to the Board of Directors on the Company's information disclosure activities;*
- h) Là đầu mối liên lạc với các bên có quyền lợi liên quan;
- h) *Be the contact point with interested parties;*
- i) Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;
- i) *Keep information confidential in accordance with the provisions of law and the Company's Charter;*
- j) Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.
- j) *Other rights and obligations in accordance with the provisions of law and the Company's Charter.*

CHƯƠNG III. BAN KIỂM SOÁT

Chapter 3. Board of Supervisors

Điều 13. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát, trách nhiệm của thành viên Ban kiểm soát.

Article 13. Roles, rights and obligations of the Board of Supervisors, responsibilities of members of the Board of Supervisors.

- 13.1. Vai trò: Ban kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành công ty.
- 13.1. *Role: The Board of Supervisors supervises the Board of Directors, the Director or the General Manager in the management and operation of the company.*
- 13.2. Quyền và nghĩa vụ:

13.2. *Rights and obligations:*

- a) Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính;
- a) *Check the reasonableness, legality, honesty and level of prudence in the management and operation of business activities; the systematicity, consistency and appropriateness of accounting, statistics and financial reporting;*
- b) Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm và 06 tháng của công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên. Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về hợp đồng, giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông;
- b) *Appraise the completeness, legality and honesty of the company's business situation report, annual and 6-month financial reports, the Board of Directors' management assessment report and submit the appraisal report at the annual General Meeting of Shareholders. Review contracts and transactions with related parties under the approval authority of the Board of Directors or the General Meeting of Shareholders and make recommendations on contracts and transactions requiring approval by the Board of Directors or the General Meeting of Shareholders;*
- c) Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của công ty;
- c) *Review, inspect and evaluate the effectiveness and efficiency of the company's internal control, internal audit, risk management and early warning systems;*
- d) Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và tài liệu khác của công ty, công việc quản lý, điều hành hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết hoặc theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật doanh nghiệp;
- d) *Review the company's accounting books, accounting records and other documents, the*

company's management and operation when deemed necessary or according to the resolution of the General Meeting of Shareholders or at the request of a shareholder or group of shareholders as prescribed in Clause 2, Article 115 of the Law on Enterprises;

- e) Khi có yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật doanh nghiệp, Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban kiểm soát phải báo cáo về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến Hội đồng quản trị và cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu. Việc kiểm tra của Ban kiểm soát quy định tại khoản này không được cản trở hoạt động bình thường của Hội đồng quản trị, không gây gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của công ty;
- e) Upon request of a shareholder or group of shareholders as prescribed in Clause 2, Article 115 of the Enterprises Law, the Supervisory Board shall conduct an inspection within 07 working days from the date of receipt of the request. Within 15 days from the date of completion of the inspection, the Supervisory Board shall report on the issues requested for inspection to the Board of Directors and the requesting shareholder or group of shareholders. The inspection by the Board of Supervisors as prescribed in this Clause must not hinder the normal operation of the Board of Directors and must not disrupt the management of the company's business activities;*
- f) Kiến nghị Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh của công ty;
- f) Propose to the Board of Directors or the General Meeting of Shareholders measures to amend, supplement, and improve the organizational structure for management, supervision, and operation of the company's business activities;*
- g) Khi phát hiện có thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc vi phạm quy định tại Điều 165 của Luật doanh nghiệp phải thông báo ngay bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả;
- g) When discovering that a member of the Board of Directors, the Director or the General Manager violates the provisions of Article 165 of the Enterprises Law, it must immediately*

notify the Board of Directors in writing, requesting the violator to stop the violation and take measures to remedy the consequences;

- h) Tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và các cuộc họp khác của công ty;
- h) Attend and participate in discussions at the General Meeting of Shareholders, the Board of Directors, and other meetings of the company;*
- i) Sử dụng tư vấn độc lập, bộ phận kiểm toán nội bộ của công ty để thực hiện nhiệm vụ được giao;
- i) Use independent consultants and the company's internal audit department to perform assigned tasks;*
- j) Ban kiểm soát có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo, kết luận và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông;
- j) The Board of Supervisors may consult the Board of Directors before submitting reports, conclusions and recommendations to the General Meeting of Shareholders;*
- k) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
- k) Other rights and obligations as prescribed by the Law on Enterprises, the Company Charter and resolutions of the General Meeting of Shareholders.*

Điều 14. Nhiệm kỳ, số lượng, thành phần, cơ cấu thành viên Ban kiểm soát.

Article 14. Term, number, composition and structure of members of the Board of Supervisors.

Nhiệm kỳ, số lượng, thành phần, cơ cấu thành viên Ban kiểm soát (trường hợp công ty đại chúng hoạt động theo mô hình quy định tại điểm a khoản 1 Điều 137 Luật doanh nghiệp) bao gồm các nội dung chính sau đây:

The term, number, composition and structure of the members of the Board of Supervisors (in the case of a public company operating under the model prescribed in Point a, Clause 1, Article 137 of the Enterprise Law) include the following main contents:

- 14.1. Nhiệm kỳ, số lượng, thành phần, cơ cấu thành viên Ban Kiểm soát: Ban kiểm soát có từ 03 đến 05 Kiểm soát viên. Nhiệm kỳ của Kiểm soát viên không quá 05 năm và có thể

được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

14.1. *Term, number, composition and structure of the members of the Board of Supervisors:*
The Board of Supervisors has from 03 to 05 Supervisors. The term of office of a Supervisor shall not exceed 05 years and may be re-elected for an unlimited number of terms.

14.2. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Ban Kiểm soát:.

14.2. *Standards and conditions of members of the Board of Supervisors:*

- a) Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp;
a) Not being subject to the provisions of Clause 2, Article 17 of the Enterprise Law;
- b) Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;
b) Being trained in one of the majors of economics, finance, accounting, auditing, law, business administration or a major suitable to the business activities of the enterprise;
- c) Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác;
c) Not being a relative of a member of the Board of Directors, Director or General Manager and other managers;
- d) Không phải là người quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;
d) Not being a company manager; not necessarily being a shareholder or employee of the company, unless otherwise provided by the Company Charter;
- e) Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ công ty.
e) Other standards and conditions as prescribed by other relevant laws and the Company Charter.

14.3. Đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát:

14.3. *Nomination and candidacy for members of the Board of Supervisors:*

- a) Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Hội đồng quản trị, Công ty phải công bố thông

tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 (mười) ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu, ứng cử viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm:

- a) *In case the candidates for the Board of Directors have been determined, the Company must disclose information related to the candidates at least 10 (ten) days before the opening date of the General Meeting of Shareholders on the Company's website so that shareholders can learn about these candidates before voting. The candidates for the Board of Directors must have a written commitment to the honesty and accuracy of the published personal information and must commit to performing their duties honestly, carefully and in the best interests of the Company if elected as a member of the Board of Directors. Information related to the Board of Directors candidates to be announced includes:*

- *Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;*
- *Full name, date of birth;*
- *Trình độ chuyên môn;*
- *Professional qualifications;*
- *Quá trình công tác;*
- *Work history;*
- *Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị của công ty khác);*
- *Other management positions (including Board of Directors positions of other companies);*
- *Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;*
- *Other management positions (including Board of Directors positions of other companies);*

- Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ công ty;
 - *Other information (if any) as prescribed in the Company Charter;*
 - Công ty đại chúng phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có).
 - *The Company must be responsible for disclosing information about companies where the candidate is holding the position of Board of Directors member, other management positions and interests related to the company of the Board of Directors candidate (if any).*
- b) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên hoặc một tỷ lệ khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ công ty có quyền đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.
- b) Shareholders or groups of shareholders owning 10% or more of the total number of common shares or a smaller percentage as prescribed in the Company Charter have the right to nominate candidates for the Board of Directors in accordance with the provisions of the Enterprise Law and the Company Charter.*
- c) Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.
- c) In case the number of candidates for the Board of Directors through nomination and candidacy is still not enough as required in Clause 5, Article 115 of the Enterprises Law, the incumbent Board of Directors shall introduce additional candidates or organize nominations in accordance with the provisions of the Company Charter, the Internal Regulations on Corporate Governance and the Regulations on the Board of Directors' operations. The introduction of additional candidates by the incumbent Board of*

Directors must be clearly announced before the General Meeting of Shareholders votes to elect members of the Board of Directors in accordance with the provisions of law.

- d) Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 169 Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.
- d) Members of the Board of Directors must meet the standards and conditions as prescribed in Article 169 of the Law on Enterprises and the Company Charter.*

14.4. Cách thức bầu thành viên Ban Kiểm soát:

14.4. Method of electing members of the Board of Supervisors:

- a) Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu vào Hội đồng quản trị.
- a) The election of members of the Board of Directors is carried out by secret ballot using the cumulative voting method, whereby each shareholder has a total number of votes corresponding to the number of shares owned multiplied by the number of members elected to the Board of Directors.*
- b) Cổ đông có quyền bầu dồn toàn bộ phiếu bầu cho một ứng cử viên, hoặc chia số phiếu bầu cho các ứng cử viên theo ý kiến cá nhân, nhưng không được vượt quá số phiếu bầu mà cổ đông sở hữu hoặc đại diện.
- b) Shareholders have the right to vote all their votes for one candidate, or divide the number of votes among candidates according to their personal opinions, but not exceeding the number of votes that the shareholder owns or represents.*

14.5. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát:

14.5. Cases of dismissal or removal of members of the Board of Supervisors:

- a) Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm Kiểm soát viên trong trường hợp sau đây:
- a) The General Meeting of Shareholders shall dismiss the Supervisor in the following cases:*
 - Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm Kiểm soát viên theo quy định tại Điều 169 của Luật doanh nghiệp;
 - No longer meeting the standards and conditions to be a Supervisor as prescribed in Article 169 of the Enterprises Law;*

- Có đơn từ chức và được chấp thuận;
 - *Having a resignation letter and being accepted;*
 - Trường hợp khác do Điều lệ công ty quy định.
 - *Other cases as prescribed by the Company Charter.*
- b) Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm Kiểm soát viên trong trường hợp sau đây:
- b) *The General Meeting of Shareholders shall dismiss the Supervisor in the following cases:*
- Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;
 - *Failure to complete assigned tasks and work;*
 - Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
 - *Failure to exercise his/her rights and obligations for 06 consecutive months, except in cases of force majeure;*
 - Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của Kiểm soát viên theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty;
 - *Repeated or serious violations of the Supervisor's obligations as prescribed by the Enterprises Law and the Company's Charter;*
 - Trường hợp khác theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
 - *Other cases according to the resolution of the General Meeting of Shareholders.*
- 14.6. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát: việc thông báo và công bố thông tin về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát phải được thực hiện trong vòng 24h kể từ khi phát sinh, và tuân thủ theo các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.
- 14.6. *Notification of election, dismissal, removal of members of the Board of Supervisors: notification and publication of information on election, dismissal, removal of members of the Board of Supervisors must be made within 24 hours from the time of occurrence, and must comply with the provisions of law and the Company's Charter.*
- 14.7. Tiền lương và quyền lợi khác của thành viên Ban kiểm soát: phải được công khai, và tuân thủ theo các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.
- 14.7. *Salaries and other benefits of members of the Board of Supervisors: must be made*

public, and must comply with the provisions of law and the Company's Charter.

CHƯƠNG IV. TỔNG GIÁM ĐỐC

Chapter 4. General Manager

Điều 15. Vai trò, trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Tổng Giám đốc.

Article 15. Roles, responsibilities, rights and obligations of the General Manager.

- 15.1. Vai trò: Tổng giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị, và trước pháp luật về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao.
- 15.1. Role: The General Manager is the person who runs the daily business of the Company; is supervised by the Board of Directors; is responsible to the Board of Directors and the law for the implementation of assigned rights and obligations.*
- 15.2. Trách nhiệm: Tổng giám đốc phải điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của công ty theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ công ty, hợp đồng lao động ký với công ty và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị. Trường hợp điều hành trái với quy định tại Quy chế này, mà gây thiệt hại cho công ty, thì Tổng giám đốc phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải bồi thường thiệt hại cho công ty.
- 15.2. Responsibility: The General Manager must run the daily business of the Company in accordance with the provisions of law, the Company's Charter, the labor contract signed with the Company and the resolutions and decisions of the Board of Directors. In case of management contrary to the provisions of this Regulation, causing damage to the Company, the General Manager shall be responsible before the law and must compensate the Company for the damage.*
- 15.3. Quyền và nghĩa vụ của Tổng giám đốc:
- 15.3. Rights and obligations of the General Manager:*
- a) Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty theo phân cấp của Hội đồng quản trị, mà không thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;
 - a) Decide on issues related to the daily business of the Company according to the delegation of the Board of Directors, which are not under the authority of the Board of Directors;*

- b) Tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;
- b) Organize the implementation of resolutions and decisions of the Board of Directors;*
- c) Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của Công ty;
- c) Organize the implementation of the Company's business plan and investment plan;*
- d) Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty;
- d) Propose the Company's organizational structure and internal management regulations;*
- e) Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong Công ty theo phân cấp của Hội đồng quản trị, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;
- e) Appoint, dismiss, and remove management positions in the Company according to the decentralization of the Board of Directors, except for positions under the authority of the Board of Directors;*
- f) Quyết định tiền lương và lợi ích khác đối với người lao động trong Công ty, kể cả người quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Tổng giám đốc, trong khung lương đã được Hội đồng quản trị thông qua;
- f) Decide on salaries and other benefits for employees in the Company, including managers under the appointment authority of the General Manager, within the salary range approved by the Board of Directors;*
- g) Tuyển dụng lao động;
- g) Recruit employees;*
- h) Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;
- h) Propose plans to pay dividends or handle business losses;*
- i) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.
- i) Other rights and obligations as prescribed by law, the Company's Charter and resolutions and decisions of the Board of Directors.*

Điều 16. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc.

Article 16. Appointment, dismissal, signing and termination of contract with the General Manager.

16.1. Nhiệm kỳ, tiêu chuẩn và điều kiện của Tổng Giám đốc:

16.1. *Term of office, standards and conditions of the General Manager:*

- a) Nhiệm kỳ: Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc không quá 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.
- a) *Term: The term of office of the General Manager shall not exceed 05 years and may be reappointed for an unlimited number of terms.*
- b) Tiêu chuẩn và điều kiện:
- b) *Standards and conditions:*
 - Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp;
 - *Not being subject to the provisions of Clause 2, Article 17 of the Enterprises Law;*
 - Không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp, Kiểm soát viên của công ty;
 - *Not being a relative of the enterprise manager or Controller of the company;*
 - Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh của công ty.
 - *Having professional qualifications and experience in business administration of the company.*

16.2. Ứng cử, đề cử, miễn nhiệm, bãi nhiệm Tổng Giám đốc: do Hội đồng quản trị quyết định, đảm bảo tuân thủ theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

16.2. *Candidacy, nomination, dismissal, removal of the General Manager: decided by the Board of Directors, ensuring compliance with the provisions of law and the Company Charter.*

16.3. Bổ nhiệm, ký hợp đồng lao động với Tổng Giám đốc: do Hội đồng quản trị bổ nhiệm và Chủ tịch Hội đồng quản trị thay mặt Hội đồng quản trị thực hiện ký hợp đồng lao động, đảm bảo tuân thủ theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

16.3. *Appointment and signing of labor contracts with the General Manager: appointed by the Board of Directors and the Chairman of the Board of Directors on behalf of the Board of Directors signs the labor contract, ensuring compliance with the provisions of law and the Company Charter.*

16.4. Miễn nhiệm, chấm dứt hợp đồng lao động với Tổng Giám đốc: do Hội đồng quản trị

thực hiện, đảm bảo tuân thủ theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

- 16.4. *Dismissal and termination of labor contracts with the General Manager: implemented by the Board of Directors, ensuring compliance with the provisions of law and the Company Charter.*
- 16.5. Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc: thông báo và công bố thông tin trong vòng 24h kể từ ngày ký, và tuân thủ theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.
- 16.5. *Notification of appointment, dismissal, signing of contracts, termination of contracts with the General Manager: notified and published within 24 hours from the date of signing, and in compliance with the provisions of law and the Company Charter.*
- 16.6. Tiền lương và lợi ích khác của Tổng Giám đốc: tiền lương của Tổng Giám đốc được quy định theo hợp đồng lao động ký kết với công ty, các lợi ích khác của Tổng Giám đốc với công ty cần được công khai, tuân thủ theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.
- 16.6. *Salary and other benefits of the General Manager: the salary of the General Manager is stipulated in the labor contract signed with the company, other benefits of the General Manager with the company must be made public, in compliance with the provisions of law and the Company Charter.*

CHƯƠNG V. CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC

Chapter 5. Other Activities

Điều 17. Phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc.

Article 17. Coordination of activities between the Board of Directors, the Board of Supervisors and the General Manager.

Phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc, gồm các nội dung chính sau đây:

Coordination of activities between the Board of Directors, the Supervisory Board and the General Manager, including the following main contents:

- 17.1. Thủ tục, trình tự triệu tập, thông báo mời họp, ghi biên bản, thông báo kết quả họp giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc:

17.1. *Procedures, order of convening, notice of meeting invitations, recording of minutes, notification of meeting results between the Board of Directors, the Supervisory Board and the General Manager:*

- a) Hội đồng quản trị sẽ mời Trưởng ban kiểm soát tham dự tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị và có thể mời thêm một số thành viên Ban Tổng giám đốc tham dự một số cuộc họp Hội đồng quản trị. Trưởng ban kiểm soát và thành viên Ban Tổng giám đốc được mời có thể tham gia thảo luận trong cuộc họp nhưng không có quyền tham gia biểu quyết. Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ có văn bản thông báo kết quả cuộc họp này cho Trưởng ban kiểm soát và Ban Tổng giám đốc trong thời gian năm (05) ngày làm việc sau khi cuộc họp kết thúc.
- a) *The Board of Directors will invite the Head of the Supervisory Board to attend all meetings of the Board of Directors and may invite some members of the Board of Directors to attend some meetings of the Board of Directors. The Head of the Supervisory Board and invited members of the Board of Directors may participate in discussions at the meeting but do not have the right to vote. The Chairman of the Board of Directors will notify the Head of the Supervisory Board and the General Manager of the meeting in writing within five (05) working days after the meeting ends.*
- b) Tại các phiên họp của Ban Kiểm soát có nội dung quan trọng, Trưởng ban kiểm soát có thể mời một số thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Tổng giám đốc tham gia cuộc họp của Ban Kiểm soát để thảo luận về những vấn đề có liên quan. Thư mời họp phải có đầy đủ nội dung cần thiết và phải được chuyển đến người được mời ít nhất ba (03) ngày làm việc trước khi có thông báo kết quả cuộc họp cho Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc trong thời gian năm (05) ngày làm việc sau khi cuộc họp kết thúc. Ban kiểm soát thông báo kịp thời với Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động kiểm soát, đồng thời làm việc với Hội đồng quản trị trước khi trình các báo cáo, kết luận và kiến nghị với Đại hội đồng cổ đông.
- b) *At meetings of the Board of Supervisors with important contents, the Head of the Board of Supervisors may invite some members of the Board of Directors and members of the Board of General Managers to attend the meeting of the Board of Supervisors to discuss*

related issues. The meeting invitation must contain all necessary contents and must be sent to the invitees at least three (03) working days before the meeting results are notified to the Board of Directors and the General Manager within five (05) working days after the meeting ends. The Board of Supervisors shall promptly notify the Board of Directors of the results of the control activities and work with the Board of Directors before submitting reports, conclusions and recommendations to the General Meeting of Shareholders.

- c) Tại các phiên họp của Ban Tổng giám đốc có nội dung quan trọng, Tổng Giám đốc có thể mời một số thành viên Hội đồng quản trị và Trưởng ban kiểm soát tham gia cuộc họp của Ban Tổng giám đốc để thảo luận về những vấn đề có liên quan. Thư mời họp phải có đầy đủ nội dung cần thiết và phải được chuyển đến người được mời ít nhất ba ngày làm việc trước khi cuộc họp diễn ra. Giám đốc sẽ có văn bản thông báo kết quả cuộc họp cho Hội đồng quản trị và Trưởng ban kiểm soát trong thời gian năm ngày làm việc sau khi cuộc họp kết thúc.

- c) *At meetings of the Board of General Managers with important contents, the General Manager may invite some members of the Board of Directors and the Head of the Board of Supervisors to attend the meeting of the Board of General Managers to discuss related issues. The meeting invitation must contain all necessary information and must be sent to the invitees at least three working days before the meeting takes place. The Director will notify the Board of Directors and the Head of the Supervisory Board of the meeting results in writing within five working days after the meeting ends.*

- 17.2. Thông báo nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị cho Ban kiểm soát và cho Tổng Giám đốc: Bản sao các văn bản nghị quyết của Hội đồng quản trị sẽ được chuyển đến cho Trưởng ban kiểm soát và Tổng giám đốc trong thời hạn năm (05) ngày làm việc sau khi cuộc họp kết thúc, cùng thời điểm chúng được cung cấp cho các thành viên Hội đồng quản trị.

- 17.2. *Notification of resolutions and decisions of the Board of Directors to the Supervisory Board and the General Manager: Copies of resolutions of the Board of Directors will be sent to the Head of the Supervisory Board and the General Manager within five (05)*

working days after the meeting ends, at the same time they are provided to the members of the Board of Directors.

17.3. Các trường hợp Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát đề nghị triệu tập họp Hội đồng quản trị và những vấn đề cần xin ý kiến Hội đồng quản trị:

17.3. Cases in which the General Manager and the Board of Supervisors request to convene a meeting of the Board of Directors and issues requiring the Board of Directors' opinion:

- a) Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn bảy (07) ngày, kể từ ngày nhận được đề nghị bằng văn bản của Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc hoặc ít nhất năm (05) người điều hành khác, nội dung văn bản đó phải nêu rõ mục đích cuộc họp, vấn đề cần thảo luận. Trường hợp không triệu tập họp theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty.
- a) The Chairman of the Board of Directors must convene a meeting of the Board of Directors within seven (07) days from the date of receipt of a written request from the Board of Supervisors, the General Manager or at least five (05) other executives, the content of which must clearly state the purpose of the meeting and the issues to be discussed. In case the meeting is not convened as requested, the Chairman of the Board of Directors shall be responsible for any damage caused to the Company.*
- b) Những vấn đề sau đây phải được Hội đồng quản trị phê chuẩn:
- b) The following issues must be approved by the Board of Directors:*
 - Thành lập các chi nhánh hoặc văn phòng đại diện của Công ty;
 - Establishment of branches or representative offices of the Company;*
 - Thành lập các công ty con của Công ty;
 - Establishment of subsidiaries of the Company;*
 - Trong phạm vi quy định tại khoản 2 Điều 149 Luật doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 135 và khoản 1, khoản 3 Điều 162 Luật doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị quyết định việc thực hiện, sửa đổi và hủy bỏ các hợp đồng của Công ty;
 - Within the scope of provisions in Clause 2, Article 149 of the Enterprises Law and except for the cases specified in Clause 2, Article 135 and Clause 1, Clause 3, Article*

162 of the Enterprises Law which must be approved by the General Meeting of Shareholders, the Board of Directors decides on the implementation, amendment and cancellation of the Company's contracts;

- Chi định và bãi nhiệm những người được Công ty ủy nhiệm là đại diện thương mại và Luật sư của Công ty;
- *Appointment and dismissal of persons authorized by the Company as commercial representatives and Lawyers of the Company;*
- Việc vay nợ và việc thực hiện các khoản thế chấp, bảo đảm, bảo lãnh và bồi thường của Công ty;
- *Borrowing and implementation of mortgages, guarantees, guarantees and compensations of the Company;*
- Các khoản đầu tư không thuộc kế hoạch kinh doanh và ngân sách hoặc các khoản đầu tư vượt quá 05% giá trị kế hoạch và ngân sách kinh doanh hàng năm;
- *Investments not included in the business plan and budget or investments exceeding 05% of the value of the annual business plan and budget;*
- Việc mua hoặc bán cổ phần, phần vốn góp tại các công ty khác được thành lập ở Việt Nam hay nước ngoài;
- *Purchase or sale of shares and capital contributions in other companies established in Vietnam or abroad;*
- Việc định giá tài sản góp vào Công ty không phải bằng tiền trong đợt phát hành cổ phiếu hoặc trái phiếu của Công ty, bao gồm vàng, quyền sử dụng đất, quyền sở hữu trí tuệ, công nghệ và bí quyết công nghệ;
- *Valuation of assets contributed to the Company that are not in cash in the issuance of shares or bonds of the Company, including gold, land use rights, intellectual property rights, technology and technological know-how;*
- Việc mua lại hoặc thu hồi không quá 10% tổng số cổ phần của từng loại đã được chào bán trong mười hai (12) tháng;
- *Repurchase or withdrawal of no more than 10% of the total number of shares of each type offered for sale within twelve (12) months;*

- Quyết định giá mua lại hoặc thu hồi cổ phần của Công ty;
- *Decision on the price of repurchase or withdrawal of shares of the Company;*
- Các vấn đề kinh doanh hoặc giao dịch mà Hội đồng quản trị quyết định cần phải có sự chấp thuận trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình.
- *Business issues or transactions that the Board of Directors decides require approval within the scope of its authority and responsibility.*

17.4. Báo cáo của Tổng Giám đốc với Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao:

17.4. Report of the General Manager to the Board of Directors on the performance of assigned duties and powers:

- a) Theo định kỳ hàng tháng, Tổng Giám đốc phải tổ chức họp Ban Tổng giám đốc để kiểm điểm, đánh giá việc thực hiện các nghị quyết và các vấn đề ủy quyền khác của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng giám đốc. Biên bản họp phải được lưu trữ, làm cơ sở trích dẫn và đưa thông tin vào các báo cáo của Ban Tổng giám đốc.
- a) On a monthly basis, the General Manager must organize a meeting of the Board of Directors to review and evaluate the implementation of resolutions and other matters authorized by the Board of Directors to the Board of Directors. The meeting minutes must be archived, used as a basis for quoting and including information in the reports of the Board of Directors.*
- b) Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các đối tượng này khi được yêu cầu.
- b) The General Manager is responsible to the Board of Directors and the General Meeting of Shareholders for the performance of assigned duties and powers and must report to these entities when requested.*
- c) Khi cần thiết, Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu các thành viên Ban Tổng giám đốc cũng như các chức danh thuộc thẩm quyền quản lý của Tổng Giám đốc báo cáo về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao.
- c) When necessary, the Board of Directors has the right to request members of the Board of*

Directors as well as positions under the management authority of the General Manager to report on the performance of assigned duties and powers.

- 17.5. Kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết và các vấn đề ủy quyền khác của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám đốc: Hội đồng quản trị quyết định khen thưởng hoặc kỷ luật đối với việc hoàn thành hoặc không hoàn thành thực hiện nghị quyết và các vấn đề ủy quyền khác của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám đốc.
- 17.5. *Reviewing the implementation of resolutions and other matters authorized by the Board of Directors to the General Manager: The Board of Directors decides to reward or discipline the completion or failure to complete the implementation of resolutions and other matters authorized by the Board of Directors to the General Manager.*
- 17.6. Các vấn đề Tổng Giám đốc phải báo cáo, cung cấp thông tin và cách thức thông báo cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát:
- 17.6. *Issues that the General Manager must report, provide information and how to notify the Board of Directors and the Supervisory Board:*
- a) Khi có đề xuất các biện pháp nhằm nâng cao hoạt động và quản lý của Công ty, Tổng Giám đốc gửi cho Hội đồng quản trị sớm nhất có thể nhưng không ít hơn 07 (bảy) ngày trước ngày nội dung đó cần được quyết định.
 - a) *When there are proposals for measures to improve the Company's operations and management, the General Manager shall send them to the Board of Directors as soon as possible but not less than 07 (seven) days before the date on which the content needs to be decided.*
 - b) Tổng Giám đốc phải lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến việc tuyển dụng, cho người lao động thôi việc, lương, bảo hiểm xã hội, phúc lợi, khen thưởng và kỷ luật đối với người lao động và cán bộ quản lý.
 - b) *The General Manager must make a plan for the Board of Directors to approve issues related to recruitment, dismissal of employees, salary, social insurance, welfare, rewards and discipline for employees and managers.*
 - c) Chậm nhất vào ngày 15 tháng 12 hàng năm, Tổng Giám đốc trình Hội đồng quản trị phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo trên cơ sở đáp ứng các yêu

cầu của ngân sách phù hợp.

- c) *No later than December 15 of each year, the General Manager shall submit to the Board of Directors for approval a detailed business plan for the following fiscal year on the basis of meeting the requirements of the appropriate budget.*
- d) Tổng Giám đốc chuẩn bị các bản dự toán dài hạn, hàng năm và hàng quý của Công ty (sau đây gọi là bản dự toán) phục vụ hoạt động quản lý dài hạn, hàng năm và hàng quý của Công ty theo kế hoạch kinh doanh. Bản dự toán hàng năm (bao gồm cả bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ dự kiến) cho từng năm tài chính phải được trình để Hội đồng quản trị thông qua và phải bao gồm những thông tin quy định tại các quy chế của công ty.
- d) *The General Manager shall prepare the Company's long-term, annual and quarterly budgets (hereinafter referred to as the budgets) to serve the Company's long-term, annual and quarterly management activities according to the business plan. The annual budget (including the balance sheet, business performance report and expected cash flow report) for each fiscal year must be submitted to the Board of Directors for approval and must include the information specified in the company's regulations.*
- e) Các nội dung khác Tổng Giám đốc cần xin ý kiến của Hội đồng quản trị phải được gửi trước ít nhất là 05 (năm) ngày làm việc và Hội đồng quản trị sẽ phản hồi trong vòng 05 (năm) ngày.
- e) *Other contents that the General Manager needs to consult with the Board of Directors must be sent at least 05 (five) working days in advance and the Board of Directors will respond within 05 (five) days.*
- f) Trong trường hợp cấp thiết Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát có quyền yêu cầu Tổng Giám đốc, cán bộ điều hành khác trong công ty cung cấp các thông tin về hoạt động của công ty.
- f) *In urgent cases, the Board of Directors and the Supervisory Board have the right to request the General Manager and other executives in the company to provide information on the company's operations.*
- g) Đối với thông tin, tài liệu về quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh và báo cáo tình

hình kinh doanh, báo cáo tài chính, văn bản yêu cầu của Ban kiểm soát phải được gửi đến Công ty trước ít nhất 48 (bốn mươi tám) giờ. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của công ty hoặc tiết lộ cho người khác để thực hiện các giao dịch có liên quan.

- g) For information and documents on management and operation of business activities and reports on business situations and financial reports, the written request of the Supervisory Board must be sent to the Company at least 48 (forty-eight) hours in advance. The Board of Directors and the Supervisory Board must not use information that has not been permitted to be published by the company or disclose it to others to carry out related transactions.*

17.7. Phối hợp hoạt động kiểm soát, điều hành, giám sát giữa các thành viên Hội đồng quản trị, các thành viên Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc theo các nhiệm vụ cụ thể của các thành viên nêu trên:

- 17.7. Coordinating the control, operation and supervision activities between the members of the Board of Directors, members of the Supervisory Board and the General Manager according to the specific tasks of the above members:*

- a) Các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát và thành viên Ban Tổng giám đốc sẽ thường xuyên trao đổi trong công việc và cung cấp thông tin qua lại theo tinh thần hợp tác, hỗ trợ, tạo thuận lợi cho công việc của các thành viên theo đúng quy định tại Điều lệ công ty, quy chế làm việc và kế hoạch hành động chung. Trường hợp khẩn cấp, các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát và thành viên Ban Tổng giám đốc có thể thông tin ngay (bằng gặp mặt, điện thoại hoặc email) cho Chủ tịch Hội đồng quản trị, Trưởng ban Kiểm soát hoặc Tổng Giám đốc hoặc cả ba người để được giải quyết hiệu quả.

- a) The members of the Board of Directors, members of the Supervisory Board and members of the General Manager will regularly exchange information in work and provide information to each other in the spirit of cooperation, support and facilitation for the work of the members in accordance with the provisions of the Company Charter, working regulations and general action plan. In urgent cases, the members of the Board of*

Directors, members of the Supervisory Board and members of the General Manager can immediately inform (by meeting, phone or email) the Chairman of the Board of Directors, Head of the Supervisory Board or the General Manager or all three for effective resolution.

- b) Ban kiểm soát, thành viên Hội đồng quản trị có quyền truy vấn thông tin, số liệu, hồ sơ của công ty trực tiếp qua các cán bộ công nhân viên phụ trách chuyên môn của các phòng ban trong công ty. Trao đổi trực tiếp, gián tiếp giữa các thành viên Ban kiểm soát để làm sáng rõ vấn đề quan tâm, phục vụ lợi ích chung.
- b) *The Supervisory Board and members of the Board of Directors have the right to query information, data and records of the company directly through the professional staff in charge of the departments in the company. Direct and indirect exchanges between members of the Board of Supervisors to clarify issues of concern and serve common interests.*

Điều 18. Quy định về đánh giá hàng năm đối với hoạt động khen thưởng và kỷ luật đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và các người điều hành doanh nghiệp khác.

Article 18. Regulations on annual assessment of rewards and disciplinary actions for members of the Board of Directors, members of the Board of Supervisors, General Manager and other business executives.

- 18.1. Phương thức đánh giá hoạt động: Tùy thuộc vào quy định của Hội đồng quản trị, công tác đánh giá hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và các người điều hành khác của Công ty có thể được tiến hành theo một hoặc một số phương thức sau:
- 18.1. *Performance evaluation method: Depending on the regulations of the Board of Directors, the performance evaluation of members of the Board of Directors, the Director and other executives of the Company may be conducted in one or more of the following methods:*
 - a) Tự nhận xét, đánh giá;
 - a) *Self-assessment and evaluation;*
 - b) Tổ chức lấy phiếu thăm dò, tin nhiệm;

- b) *Organizing a poll and vote of confidence;*
- c) Cách thức khác do Hội đồng quản trị lựa chọn vào từng thời điểm.
- c) *Other methods selected by the Board of Directors from time to time.*

18.2. Tiêu chí đánh giá hoạt động:

18.2. *Performance evaluation criteria:*

- Hội đồng quản trị có trách nhiệm xây dựng cơ chế đánh giá hoạt động, khen thưởng và kỷ luật đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, thành viên Ban Tổng giám đốc và các người điều hành khác căn cứ vào kế hoạch đề ra của từng năm, mức độ hoàn thành kế hoạch của từng thành viên.
- *The Board of Directors is responsible for developing a mechanism for performance evaluation, rewards and discipline for members of the Board of Directors, members of the Supervisory Board, members of the Board of General Managers and other executives based on the plan set out for each year and the level of plan completion of each member.*
- Tiêu chí đánh giá hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, thành viên Ban Tổng giám đốc và các người điều hành khác do Hội đồng quản trị ban hành trong từng thời kỳ.
- *Criteria for evaluating the performance of members of the Board of Directors, members of the Board of Supervisors, members of the Board of General Managers and other executives are issued by the Board of Directors from time to time.*

18.3. Khen thưởng, kỷ luật:

18.3. *Rewards and discipline:*

- Hội đồng quản trị có thẩm quyền quyết định khen thưởng, kỷ luật đối với các chức danh quản lý do Hội đồng quản trị bổ nhiệm.
- *The Board of Directors has the authority to decide on rewards and discipline for management positions appointed by the Board of Directors.*
- Giám đốc có thẩm quyền quyết định khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ đảm nhiệm các chức danh quản lý do Ban Giám đốc bổ nhiệm.
- *The Director has the authority to decide on rewards and discipline for officers*

holding management positions appointed by the Board of Directors.

- Nguyên tắc xử lý, các hình thức xử lý, trình tự xử lý vi phạm, kỷ luật đối với cán bộ đảm nhiệm các vị trí quản lý của Công ty thực hiện theo quy chế về kỷ luật do Hội đồng quản trị ban hành trong từng thời kỳ.
- *The principles of handling, forms of handling, procedures for handling violations and discipline for officers holding management positions of the Company are implemented according to the disciplinary regulations issued by the Board of Directors from time to time.*

18.4. Đối với thành viên Hội đồng quản trị:

18.4. For members of the Board of Directors:

- a) Đánh giá hoạt động: Hội đồng quản trị sẽ kiểm điểm, đánh giá kết quả hoạt động của mỗi thành viên (gồm cả Chủ tịch) theo định kỳ 06 tháng và hàng năm, dựa theo các chức năng và nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ Công ty và kết quả thực hiện kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị.
- a) *Performance evaluation: The Board of Directors will review and evaluate the performance of each member (including the Chairman) every 6 months and annually, based on the functions and tasks as prescribed in the Company Charter and the results of the implementation of the Board of Directors' action plan.*
- b) Khen thưởng: Tùy theo thành tích cá nhân, Hội đồng quản trị có quyền sử dụng một phần tổng mức thù lao và tiền thưởng hàng năm của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua để chi thưởng cho các thành viên và xem xét khen thưởng, thi đua theo quy định của pháp luật và Quy chế khen thưởng của Hội đồng quản trị.
- b) *Rewards: Depending on individual achievements, the Board of Directors has the right to use a portion of the total annual remuneration and bonuses of the Board of Directors and the Supervisory Board approved by the Annual General Meeting of Shareholders to reward members and consider rewards and emulation in accordance with the provisions of law and the Board of Directors' Reward Regulations.*
- c) Kỷ luật: Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm trước pháp luật và chịu trách nhiệm trước Đại

hội đồng cổ đông về việc thực hiện các hoạt động thuộc phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị. Các thành viên Hội đồng quản trị có thể bị kỷ luật theo Quy chế kỷ luật của Hội đồng quản trị hoặc miễn nhiệm, bãi nhiệm trong các trường hợp đã được quy định trong Điều lệ Công ty và Quy chế miễn nhiệm, bãi nhiệm của Hội đồng quản trị.

- c) *Discipline: The Board of Directors is responsible before the law and responsible to the General Meeting of Shareholders for the implementation of activities within the scope of authority and duties of the Board of Directors. Members of the Board of Directors may be disciplined according to the Board of Directors' Disciplinary Regulations or dismissed or removed in cases specified in the Company Charter and the Board of Directors' Dismissal and Removal Regulations.*

18.5. Đối với thành viên Ban Kiểm soát:

18.5. *For members of the Supervisory Board:*

- a) Đánh giá hoạt động: Ban Kiểm soát sẽ kiểm điểm, đánh giá kết quả hoạt động của mỗi thành viên (gồm cả Trưởng ban) theo định kỳ 06 tháng và hàng năm, dựa theo chức năng và nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ Công ty và kết quả thực hiện kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát.
- a) *Performance assessment: The Supervisory Board will review and evaluate the performance of each member (including the Head) every 6 months and annually, based on the functions and tasks as prescribed in the Company Charter and the results of the implementation of the Supervisory Board's operation plan.*
- b) Khen thưởng: Tùy theo thành tích cá nhân, Trưởng ban Kiểm soát sẽ đề nghị Hội đồng quản trị thẩm định và quyết định sử dụng một phần tổng mức thù lao và tiền thưởng hàng năm của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua để chi thưởng cho các thành viên và xem xét khen thưởng, thi đua theo quy định của pháp luật và Quy chế khen thưởng của Hội đồng quản trị.
- b) *Rewards: Depending on individual achievements, the Head of the Supervisory Board will propose to the Board of Directors to appraise and decide to use a part of the total annual remuneration and bonus of the Board of Directors and the Supervisory Board approved by the Annual General Meeting of Shareholders to reward members and consider rewards*

and emulation in accordance with the provisions of law and the Board of Directors' Reward Regulations.

- c) Kỷ luật: Ban Kiểm soát chịu trách nhiệm trước pháp luật và chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ của Ban Kiểm soát. Các thành viên Ban Kiểm soát có thể bị kỷ luật theo Quy chế kỷ luật của công ty hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm trong các trường hợp đã được quy định trong Điều lệ công ty.
- c) *Discipline: The Supervisory Board is responsible before the law and responsible to the General Meeting of Shareholders for the implementation of the rights and duties of the Supervisory Board. Members of the Board of Supervisors may be disciplined according to the Company's Disciplinary Regulations or dismissed or removed in cases stipulated in the Company's Charter.*

18.6. Đối với Tổng Giám đốc và các người điều hành khác:

18.6. For the General Manager and other executives:

- a) Đánh giá hoạt động: Hội đồng quản trị sẽ đánh giá phẩm chất, năng lực, kết quả và hiệu quả điều hành của Tổng Giám đốc và các người điều hành khác theo định kỳ 06 tháng và hàng năm trên cơ sở đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh của công ty, có tham khảo ý kiến của Trưởng ban Kiểm soát.
- a) *Performance assessment: The Board of Directors will assess the qualities, capacity, results and operational efficiency of the General Manager and other executives periodically every 6 months and annually based on the assessment of the company's business performance, with consultation with the Head of the Board of Supervisors.*
- b) Khen thưởng: Hội đồng quản trị sẽ quyết định việc khen thưởng cụ thể cho Tổng Giám đốc và các người điều hành khác theo chính sách đã thiết lập và thỏa thuận trước, chi phí này được hạch toán vào chi phí quản lý. Hội đồng quản trị có quyền sử dụng quỹ khen thưởng phúc lợi để chi khen thưởng chung (trong đó có Giám đốc và các người điều hành khác), xem xét khen thưởng, thi đua theo quy định của pháp luật và Quy chế khen thưởng của Hội đồng quản trị.
- b) *Rewards: The Board of Directors will decide on specific rewards for the General Manager and other executives according to established and agreed policies, these costs*

are accounted for in management costs. The Board of Directors has the right to use the welfare reward fund to pay for general rewards (including the Director and other executives), consider rewards and emulation according to the provisions of law and the Reward Regulations of the Board of Directors.

- c) Kỷ luật: Tổng Giám đốc và các người điều hành khác chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị, chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Tổng Giám đốc có thể bị kỷ luật theo Quy chế kỷ luật của Hội đồng quản trị hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm trong các trường hợp đã được quy định trong Điều lệ công ty và Quy chế miễn nhiệm, bãi nhiệm của Hội đồng quản trị.
- c) *Discipline: The General Manager and other executives are subject to the supervision of the Board of Directors, are responsible to the General Meeting of Shareholders, the Board of Directors and the law for the implementation of assigned rights and duties. The General Manager may be disciplined according to the Disciplinary Regulations of the Board of Directors or be dismissed or removed in cases stipulated in the Company Charter and the Dismissal and Removal Regulations of the Board of Directors.*
- d) Trách nhiệm về thiệt hại: Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý vi phạm nghĩa vụ hành động một cách trung thực, không hoàn thành nghĩa vụ của mình với sự cẩn trọng, miễn cưỡng và năng lực chuyên môn sẽ phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do hành vi vi phạm của mình gây ra.
- d) *Responsibility for damages: Members of the Board of Directors, members of the Board of Supervisors, the General Manager and managers who violate the obligation to act honestly, fail to fulfill their obligations with care, diligence and professional competence shall be responsible for damages caused by their violations.*
- e) Khi cần thiết Hội đồng quản trị công ty sẽ điều chỉnh, bổ sung quy định về đánh giá hoạt động, khen thưởng và kỷ luật đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và các người điều hành khác.
- e) *When necessary, the Board of Directors of the company will adjust and supplement regulations on performance assessment, rewards and discipline for members of the Board*

of Directors, members of the Board of Supervisors, the General Manager and other executives.

Điều 19. Hiệu lực thi hành

Article 19. Effectiveness

Quy chế nội bộ về quản trị công ty Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và Phát triển Trường Thành bao gồm 19 điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 24 tháng 04 năm 2025.

The internal regulations on corporate governance of Truong Thanh Investment, Construction and Development Joint Stock Company include 19 articles and take effect from April 24th, 2025.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHỦ TỊCH
CHAIRMAN



Nguyễn Thị Ngọc